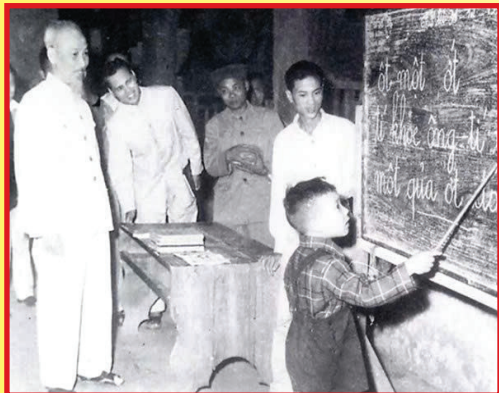


BẢN TIN

THÔNG BÁO NỘI BỘ

Số 11-2025

BAN TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN TỈNH ỦY ĐỒNG NAI

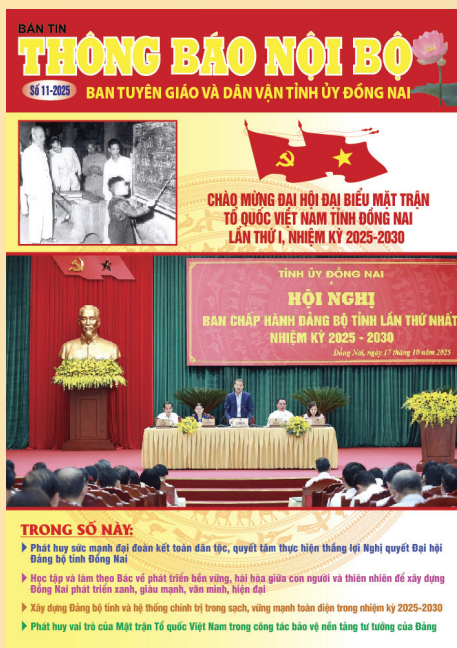


**CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU MẶT TRẬN
TỔ QUỐC VIỆT NAM TỈNH ĐỒNG NAI
LẦN THỨ I, NHIỆM KỲ 2025-2030**



TRONG SỐ NÀY:

- ▶ Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai
- ▶ Học tập và làm theo Bác về phát triển bền vững, hài hòa giữa con người và thiên nhiên để xây dựng Đồng Nai phát triển xanh, giàu mạnh, văn minh, hiện đại
- ▶ Xây dựng Đảng bộ tỉnh và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện trong nhiệm kỳ 2025-2030
- ▶ Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng



Ảnh bìa 1
Ảnh lớn: Quang cảnh Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030. Ảnh: Huy Anh

Ảnh nhỏ: Bác Hồ thăm lớp học vỡ lòng ở Hàng Than, Hà Nội. Ảnh tư liệu

BẢN TIN **THÔNG BÁO NỘI BỘ**

Chỉ đạo thực hiện:

ThS. Nguyễn Thị Hồng Trang - TUV,
Phó trưởng Ban Thường trực phụ trách
Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

Trưởng Ban Biên tập:

ThS. Nguyễn Thị Loan - Phó trưởng Ban
Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

Phó trưởng Ban Biên tập:

ThS. Phan Duy Khiêm

Các thành viên:

ThS. Nguyễn Anh Đức

ThS. Lê Thanh Tiến

ThS. Lê Thị Tuyết

ThS. Nguyễn Thị Hồng Dương

ThS. Trần Lâm Hùng

CN. Phạm Thái Thuận

Tổ Thư ký:

ThS. Lương Thị Quyên - Tổ trưởng

CN. Nguyễn Thị Kim Dung - Thành viên

CN. Phạm Thị Dịu - Thành viên

Giấy phép xuất bản số 08/GP.XBBT
do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Đồng Nai
cấp ngày 31/3/2025

TRONG SỐ NÀY

MỤC LỤC

* Những ngày kỷ niệm và sự kiện lịch sử

- Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai 1
- Bài học từ chính sách kinh tế mới (NEP) của Lênin và vận dụng trong phát triển Đồng Nai hôm nay 3
- Chiến dịch Nguyễn Huệ - khẳng định tinh thần quyết chiến, quyết thắng của quân và dân Đồng Nai 5

* Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

- Chủ tịch Hồ Chí Minh với việc xây dựng Quốc hội 7
- Học tập và làm theo Bác về phát triển bền vững, hài hòa giữa con người và thiên nhiên để xây dựng Đồng Nai phát triển xanh, giàu mạnh, văn minh, hiện đại 9
- Vận dụng quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong đổi mới phương pháp giáo dục hiện nay 11

* Kinh tế - Xã hội, Quốc phòng - An ninh

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện 13

* Xây dựng Đảng

- Đẩy mạnh phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, giai đoạn 2025-2030 15
- Xây dựng Đảng bộ tỉnh và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện trong nhiệm kỳ 2025-2030 17
- Vai trò của cán bộ, đảng viên trong công tác tuyên truyền miệng giai đoạn hiện nay 19

* Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng 21
- Cảnh báo từ cách mạng màu đến cách mạng Gen Z trong giới trẻ - thách thức và giải pháp 23
- Đồng Nai xây dựng “sức đề kháng thông tin” trước làn sóng Deepfake và tin giả 25
- Giữ vững bản lĩnh thông tin - nâng cao hiệu quả tuyên truyền trên không gian mạng hiện nay 27

* Nghiên cứu - trao đổi

- Sử dụng AI có trách nhiệm và tuân thủ quy định của pháp luật 28
- Xây dựng không gian số thống nhất phục vụ chuyển đổi số quốc gia từ thực tiễn tỉnh Đồng Nai 30
- Bảo tồn di sản văn hóa Đồng Nai gắn với xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc. 32

* Thông tin cơ sở

- Thông tin tổng hợp các hoạt động cơ sở 34
- Xây dựng Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đồng Nai vững mạnh, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong giai đoạn mới 36

* Hoạt động đối ngoại và thông tin quốc tế

- Chuyến thăm cấp Nhà nước của Tổng Bí thư Tô Lâm tới Triều Tiên: Dấu mốc mới trong quan hệ hợp tác Việt Nam - Triều Tiên 37

* Văn bản, chính sách, pháp luật mới

- Quy định quy trình kỹ thuật giao rừng, cho thuê rừng 38

* Định hướng công tác tuyên truyền tháng 11/2025 39

*Phát hành ngày 01 mỗi tháng và
phục vụ sinh hoạt chi bộ ngày 03 hàng tháng.*

Mong các đồng chí tham gia viết bài và góp ý, phê bình xây dựng bản tin THÔNG BÁO NỘI BỘ
Email: thongbaonoibodongnai@gmail.com

PHÁT HUY SỨC MẠNH ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC, QUYẾT TÂM THỰC HIỆN THẮNG LỢI NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ TỈNH ĐỒNG NAI

Lê Văn Sơn



Quang cảnh đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ II (Ảnh tư liệu)

Đại đoàn kết dân tộc là một giá trị tinh thần to lớn, một truyền thống quý báu của dân tộc ta, được hun đúc trong suốt chiều dài lịch sử đấu tranh dựng nước và giữ nước. Đoàn kết đã trở thành một động lực to lớn, một triết lý nhân sinh và hành động để dân tộc ta vượt qua bao biến cố, thăng trầm của thiên tai, địch họa, để tồn tại và phát triển bền vững. Kế thừa, phát huy truyền thống đại đoàn kết dân tộc, sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh đã không ngừng xây dựng, phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc. Ngay khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đầu năm 1930, Đảng đã khẳng định vai trò to lớn của khối đoàn kết, tạo nên sức mạnh, cội nguồn của mọi thành công và là một chiến lược cơ bản, nhất quán, lâu dài, mang tính sống còn, quyết định thắng lợi của cách mạng. Đó là chiến lược tập hợp, đoàn kết mọi lực lượng dân tộc và dân chủ, phát triển sức mạnh to lớn của toàn dân trong cuộc đấu tranh chống kẻ thù chung vì độc lập tự do của Tổ quốc.

Để thực hiện được chiến lược đó, ngày 18/11/1930, Đảng đã chủ trương thành lập Hội phản đế Đồng minh - Hình thức đầu tiên của Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) Việt Nam. Trải

qua 95 năm xây dựng và phát triển, để phù hợp với bối cảnh lịch sử trong mỗi thời kỳ cách mạng, MTTQ có những tên gọi khác nhau như: Mặt trận Dân chủ Đông Dương (6/1938), Mặt trận Dân tộc thống nhất phản đế Đông Dương (11/1939), Mặt trận Việt Minh (19/5/1941), Mặt trận Liên Việt (3/1951), MTTQ Việt Nam (10/9/1955), Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam (20/12/1960), MTTQ Việt Nam (04/2/1977)... Nhưng MTTQ Việt Nam luôn giữ được vai trò trung tâm trong tập hợp, củng cố và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết dân tộc, khơi dậy ý chí tự cường, niềm tin và khát vọng phát triển; xây dựng “thế trận lòng dân” vững chắc, tạo đồng thuận xã hội, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đồng thời, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động theo hướng hiện đại, ứng dụng công nghệ số, tăng cường đối thoại, lắng nghe Nhân dân, phát huy vai trò các tầng lớp, giới, chức sắc, trí thức, doanh nhân, kiều bào để lan tỏa tinh thần đoàn kết. Nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền; chú trọng an sinh xã hội, bảo vệ môi trường, phòng chống tham nhũng, tiêu cực. Đẩy mạnh các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước theo

hướng thiết thực, gắn với chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức thành viên.

Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta xác định “Đại đoàn kết dân tộc, đoàn kết yêu nước là truyền thống quý báu của dân tộc ta, có vị trí quan trọng trong sự nghiệp cách mạng của dân tộc”; Chủ tịch Hồ Chí Minh sinh thời cũng khẳng định: “Toàn dân tộc kết thành một khối, vượt qua mọi khó khăn, thác ghềnh, nhấn chìm tất cả bè lũ cướp nước và bán nước, hoàn thành vẻ vang sự nghiệp giải phóng dân tộc”. Qua thực tiễn lịch sử cho thấy, MTTQ Việt Nam là nơi tập hợp sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy cao độ truyền thống quý báu được hun đúc qua hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước; là nền tảng vững chắc để xây dựng khối thống nhất giữa Đảng, chính quyền và Nhân dân, tạo nên sức mạnh tổng hợp trong phát triển kinh tế - xã hội. Quan điểm của Đảng là “Bình đẳng, đoàn kết, tương trợ giúp nhau cùng phát triển” đã trở thành sức mạnh tổng hợp để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, làm thất bại mọi âm mưu diễn biến hoà bình của các thế lực thù địch; chống chia rẽ dân tộc, dân tộc hẹp hòi, cực đoan, khắc phục tư tưởng tự ti, mặc cảm dân tộc; xây dựng mối quan hệ tốt đẹp giữa dân tộc đa số với dân tộc thiểu số, tạo nên sức mạnh tổng hợp trong hệ thống chính trị và sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc bền vững.

Cùng với cả nước, những năm qua, Đồng Nai không ngừng xây dựng, phát triển sức mạnh đại đoàn kết dân tộc. Dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, sự quản lý, điều hành của chính quyền tỉnh và MTTQ Việt Nam, các tầng lớp nhân dân trong tỉnh đã đồng tâm, hiệp lực, vượt qua mọi khó khăn, thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh,

ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước. Kết quả từ năm 2020-2025, MTTQ các cấp tỉnh Đồng Nai đã triển khai 51.803 cuộc tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật, Nghị quyết và chương trình hành động các cấp, thu hút trên 2.970.000 lượt người tham gia; vận động được hơn 1.315 tỷ đồng phục vụ công tác an sinh; huy động nguồn lực hỗ trợ xây mới, sửa chữa 3.646 căn nhà cho hộ nghèo, cận nghèo, gia đình chính sách, thân nhân liệt sĩ và đối tượng khó khăn, xóa 2.005 căn nhà tạm... Tính đến 30/9/2025, toàn tỉnh đã ủng hộ gần 333 triệu đồng qua Trung ương Hội Chữ thập đỏ, có khoảng 2.521 mô hình tự quản, 12.615 mô hình dân vận khéo... Những kết quả đó khẳng định vai trò quan trọng sức mạnh đoàn kết trong chung tay thực hiện an sinh xã hội, củng cố hòa bình, giữ vững an ninh biên giới, đồng thời nâng cao vị thế, hình ảnh Đồng Nai trong thời kỳ hội nhập quốc tế.

Trong bối cảnh sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện mô hình chính quyền hai cấp, MTTQ Việt Nam tỉnh đã chủ động đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, đa dạng hóa hình thức tập hợp, mở rộng khối liên minh chính trị, tăng cường đối thoại, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng Nhân dân; kịp thời phản ánh, kiến nghị với cấp ủy, chính quyền những vấn đề bức thiết của đời sống xã hội. Nhờ đó, đồng thuận xã hội tiếp tục được củng cố; quyền làm chủ của Nhân dân được phát huy; khối đại đoàn kết toàn dân tộc ngày càng bền chặt, trở thành động lực quan trọng để tỉnh Đồng Nai phát triển nhanh, bền vững. MTTQ Việt Nam tỉnh tập trung tuyên truyền, vận động Nhân dân, phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ quyền lợi chính đáng của Nhân dân, tăng cường đoàn kết quốc tế, đổi mới phương thức hoạt động của Mặt trận. Mặt trận các cấp tại Đồng Nai đang đẩy mạnh các chương trình hành động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, “Tết vì người nghèo”, “Ngày chủ nhật xanh*

- sạch - đẹp”... ra sức phát triển kinh tế, tăng cường liên kết vùng, thu hút đầu tư, đẩy mạnh CNH-HĐH; xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới hiện đại, huy động sức dân, phát triển hạ tầng, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần; giữ vững quốc phòng - an ninh, phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội; cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, phục vụ Nhân dân tốt hơn.

Phát huy những thành quả đạt được, trong nhiệm kỳ 2025-2030, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I tiếp tục khẳng định vai trò to lớn của MTTQ Việt Nam tỉnh trong việc phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết dân tộc, phát huy tiềm lực và lợi thế sau hợp nhất, quyết tâm đạt tăng trưởng hai con số, xây dựng Đồng Nai phát triển xanh, giàu mạnh, văn minh, hiện đại, cùng cả nước tiến vào kỷ nguyên mới. Vì vậy, trong thời gian tới, các hoạt động của Mặt trận luôn được tiếp nối, luôn hướng về cơ sở, khu dân cư, ngày càng chú trọng chất lượng, hiệu quả, hướng vào việc trọng tâm của địa phương, những việc làm thiết thực ích nước, lợi nhà. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, chú trọng xây dựng chương trình phối hợp thống nhất hành động hàng năm; tăng cường tuyên truyền, vận động theo hướng trực tiếp đến từng đối tượng, đa dạng hóa các hình thức tập hợp, phát huy các hình thức tự quản. MTTQ tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, các thành viên của Mặt trận như: Hội khuyến học, Hội Nạn nhân chất độc da cam dioxin, Hội Chữ thập đỏ, Hội Bảo vệ quyền trẻ em... tăng cường vận động, đổi mới cách làm trong vận động được nguồn lực xã hội. Nhiều doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị đã tích cực hưởng ứng phong trào vì người nghèo, đền ơn đáp nghĩa mà còn tích cực hỗ trợ xây dựng nhà văn hóa, công trình văn hóa, làm trường học, làm đường giao thông nông thôn với số tiền hàng trăm tỷ đồng. Sự ủng hộ đó góp phần giúp hộ nghèo, đối tượng chính sách, bảo đảm an sinh, sự ổn định xã hội,

tích cực vào xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới hiện đại, thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội giai đoạn 2025-2030. Tăng cường hoạt động giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền được tổ chức thực hiện có hiệu quả, được đối tượng giám sát đồng tình với những hạn chế, kiến nghị. Lắng nghe ý kiến, tham gia giải quyết những bức xúc, mâu thuẫn, khiếu nại, tố cáo trong Nhân dân có nhiều việc làm mới hiệu quả. Phát huy hơn chức năng đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân. Kịp thời biểu dương, khen thưởng các tổ chức, cán bộ tiêu biểu, mô hình phát triển kinh tế tập thể và sản xuất - kinh doanh nông nghiệp an toàn; người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; phong trào *“Đoàn kết sáng tạo”,* tặng ghi nhận *“tấm lòng vàng”* cho các tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp, giúp đỡ người nghèo và chương trình an sinh xã hội.

Có thể nói, kỷ niệm 95 năm không chỉ là dịp để tri ân quá khứ mà còn là lời hiệu triệu cho hiện tại và mai sau về tiếp tục củng cố khối đại đoàn kết dân tộc, phát huy dân chủ, tăng cường giám sát xã hội, góp phần xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh. Tự hào về những kết quả đã đạt được, phát huy truyền thống cách mạng 95 năm của MTTQ Việt Nam, với tinh thần *“Đoàn kết - dân chủ - đổi mới - phát triển”,* MTTQ tỉnh sẽ phát huy truyền thống vẻ vang, đoàn kết và những thành tích đã đạt được trong những năm qua, tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, ra sức thi đua phấn đấu hoàn thành thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I nhiệm kỳ 2025-2030. Đây không chỉ là trách nhiệm chính trị, mà còn là khát vọng phát triển của toàn thể Nhân dân tỉnh Đồng Nai trong giai đoạn mới, góp phần thực hiện tốt lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: *“Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết/Thành công, thành công, đại thành công”*.

Kỷ niệm 108 năm thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười Nga (07/11/1917-07/11/2025):

BÀI HỌC TỪ CHÍNH SÁCH KINH TẾ MỚI (NEP) CỦA LÊNIN VÀ VẬN DỤNG TRONG PHÁT TRIỂN ĐỒNG NAI HÔM NAY

Lê Văn Sơn

Đêm 24 sáng 25/10/1917, Cách mạng Tháng Mười Nga diễn ra và nhanh chóng giành thắng lợi, V.I.Lênin đã ban hành sắc lệnh “*Sắc lệnh Hòa bình và Sắc lệnh Ruộng đất*”. Thắng lợi này đã lật đổ chế độ phong kiến và tư sản, thiết lập chính quyền Xô viết, đưa công nhân và nhân dân lao động lên nắm quyền, giải phóng các dân tộc bị áp bức ở Nga, mở ra con đường bình đẳng dân tộc, thúc đẩy phong trào Cộng sản quốc tế và phong trào giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa, trong đó có Việt Nam.

Bối cảnh ra đời NEP: Sau thắng lợi, nước Nga Xô viết gặp muôn vàn khó khăn, bọn Bạch vệ ra sức chống cách mạng, 14 nước đế quốc can thiệp quân sự, bao vây và cấm vận. V.I.Lênin đã đề ra chính sách “Cộng sản thời chiến” góp phần sống còn bảo vệ chính quyền cách mạng, tập trung sức mạnh tổng lực để Hồng quân đánh bại bọn Bạch vệ trong nước và can thiệp quân sự bên ngoài, giữ vững Nhà nước Xô viết. Tuy nhiên, đến đầu năm 1921, chính sách “Cộng sản thời chiến” không còn phù hợp. Trong bối cảnh đó, V.I.Lênin đề ra NEP nhằm phục hồi kinh tế và ổn định xã hội.

Tư tưởng chủ đạo và nội dung chính của NEP:

V.I.Lênin xác định NEP nhằm phục hồi sản xuất, ổn định xã hội, tiếp tục xây dựng chủ nghĩa xã hội. Nhà nước thừa nhận sự tồn tại nhiều thành phần kinh tế, chuyển sang “*kinh tế thị trường có kiểm soát*”; kết hợp giữa nhà nước và thị trường, trong đó kinh tế tư nhân được hoạt động có kiểm soát, Nhà nước giữ vai trò chủ đạo trong các lĩnh vực trọng yếu như

ngân hàng, ngoại thương, công nghiệp lớn, nhưng linh hoạt trong quản lý, không can thiệp cứng nhắc.

Nội dung chính của NEP diễn ra trên lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp, thương nghiệp, tài chính tiền tệ và quản lý nhà nước như: Bỏ trưng thu, áp dụng thuế lương thực, nông dân được tự do buôn bán. Doanh nghiệp nhà nước hoạt động theo cơ chế thị trường, cho phép tư nhân mở xưởng nhỏ. Tiến hành khôi phục thị trường tự do có kiểm soát, cho phép tư nhân kinh doanh. Tái lập hệ thống ngân hàng, phát hành tiền mới để ổn định giá trị đồng tiền. Nhà nước giữ vai trò chủ đạo trong quản lý các ngành chiến lược, giám sát hoạt động kinh tế tư nhân.

Ý nghĩa lịch sử và bài học cốt lõi: NEP là bước ngoặt chiến lược có ý nghĩa lịch sử sâu sắc, cứu vãn nền kinh tế nước Nga Xô viết khỏi khủng hoảng, khẳng định tư duy lãnh đạo linh hoạt, sáng tạo, biết điều chỉnh chính sách phù hợp thực tiễn và sẵn sàng “bước lùi chiến thuật” để giữ vững chính quyền cách mạng non trẻ. NEP giúp nhanh chóng phục hồi kinh tế, khơi dậy động lực sản xuất, ổn định đời sống nhân dân; thể hiện sự kết hợp hài hòa giữa lý tưởng và thực tiễn, giữa vai trò quản lý của Nhà nước và cơ chế thị trường. Đây là tiền đề cho mô hình kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa sau này, thừa nhận kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng, không đối lập với chủ nghĩa xã hội; đồng thời củng cố liên minh công, nông, gắn kết các giai tầng xã hội trong phát triển kinh tế bền vững.

Vận dụng NEP vào phát triển đất nước:

Hơn một thế kỷ trôi qua, bài học từ Chính sách kinh tế mới (NEP) của Lênin vẫn còn nguyên giá trị thời sự, là minh chứng lịch sử hùng hồn phản bác mọi luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch về kinh tế nhiều thành phần, về sự tồn tại của khu vực kinh tế tư nhân bên cạnh kinh tế nhà nước. NEP trở thành cơ sở lý luận và thực tiễn quan trọng để Đảng ta hoạch định đường lối đổi mới năm 1986, chuyển sang nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Sau 39 năm đổi mới đã khẳng định Việt Nam kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN dưới sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước và sự làm chủ của Nhân dân. Đây là sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và tinh thần NEP vào thực tiễn Việt Nam, thể hiện bản lĩnh, trí tuệ và tầm nhìn chiến lược của Đảng ta. Việc thừa nhận nhiều thành phần kinh tế, trong đó kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng không phải là từ bỏ CNXH, mà là bước tiến phù hợp để phát triển kinh tế, giữ vững chế độ. Kinh tế tư nhân cùng các thành phần khác trở thành bộ phận cấu thành quan trọng của nền kinh tế quốc dân, được khuyến khích phát triển trong khuôn khổ pháp luật, dưới sự định hướng và quản lý thống nhất của Nhà nước vì lợi ích toàn dân.

Trong quá trình hội nhập, Đảng ta đã ban hành nhiều nghị quyết quan trọng như: Nghị quyết số 14-NQ/TW ngày 18/3/2002 về

tiếp tục đổi mới cơ chế, chính sách, khuyến khích và tạo điều kiện phát triển kinh tế tư nhân; Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Trung ương về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 về phát triển kinh tế tư nhân.

Nhờ đó, đến năm 2025, quy mô GDP đạt 510 tỷ USD, đứng thứ 32 thế giới, thứ 4 ASEAN; thu nhập bình quân 5.000 USD/người, lạm phát dưới 4%, thương mại nằm trong nhóm 20 quốc gia hàng đầu, bảo hiểm y tế bao phủ 95,2% dân số, chỉ số hạnh phúc xếp thứ 46 thế giới. Việt Nam đã thiết lập quan hệ ngoại giao với 195 quốc gia, trong đó có 38 đối tác chiến lược, chiến lược toàn diện, bao gồm cả 5 nước Ủy viên thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc, 17 thành viên G20... “*Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, uy tín và vị thế quốc tế như ngày nay*”.

Đồng Nai vận dụng tinh thần NEP để phát triển năng động:

Sau hợp nhất ngày 01/7/2025, Đồng Nai có diện tích tự nhiên 12.737 km² (đứng thứ 9 cả nước) và dân số khoảng 4,5 triệu người (đứng thứ 5 cả nước). Là tỉnh công nghiệp phát triển sớm, Đồng Nai hiện có 82 khu công nghiệp với tổng diện tích hơn 39.600 ha, trong đó 57 khu đã đi vào hoạt động, cùng Khu kinh tế cửa khẩu Hoa Lư (3.535 ha) và Khu công nghệ cao công nghệ sinh học (207,8 ha). Các khu công nghiệp thu hút khoảng 1,5 triệu lao động, đóng góp hơn 40% thu ngân sách, 80% giá trị sản xuất công nghiệp, đưa Đồng Nai trở thành một trong những địa phương trọng điểm công nghiệp của cả nước.

Năm 2025, GRDP quý III tăng



Lãnh tụ Vladimir Ilyich Lênin phát biểu trước người dân tại Petrograd năm 1917 (Ảnh tư liệu)

10,18%, xếp thứ 3 cả nước; 9 tháng tăng 8,86%, đứng thứ 10 cả nước; thu ngân sách đạt hơn 73 nghìn tỷ đồng, vượt 104% dự toán Chính phủ giao; FDI đạt 2,4 tỷ USD; 67/72 xã đạt chuẩn nông thôn mới. Khu vực kinh tế tư nhân phát triển mạnh với hơn 105.000 doanh nghiệp, tổng vốn đăng ký trên 754 nghìn tỷ đồng, đóng góp gần 50% GRDP, 35-40% thu ngân sách và tạo việc làm cho khoảng 85% lao động xã hội.

Trong kỷ nguyên mới, với vị thế là một tỉnh công nghiệp phát triển mạnh, Đồng Nai có thể vận dụng một cách sáng tạo tinh thần NEP vào phát triển kinh tế tư nhân và doanh nghiệp nhỏ, tạo điều kiện thuận lợi về thủ tục, vốn, mặt bằng để doanh nghiệp tư nhân phát triển, nhất là trong lĩnh vực công nghiệp phụ trợ và nông nghiệp công nghệ cao. Bên cạnh đó, cần tăng cường vai trò điều tiết, định hướng, hỗ trợ và kiểm soát các lĩnh vực chiến lược như quy hoạch đô thị, bảo vệ môi trường, phát triển hạ tầng; khuyến khích đổi mới sáng tạo giống như NEP khuyến khích sản xuất hàng hóa, thúc đẩy khởi nghiệp, ứng dụng công nghệ mới trong sản

xuất và quản lý. Đồng thời, hài hòa giữa phát triển và công bằng xã hội, đảm bảo các chính sách phát triển không làm gia tăng bất bình đẳng, chú trọng đến an sinh xã hội và đào tạo nguồn nhân lực.

Việc vận dụng NEP không phải là sao chép, mà là kế thừa tinh thần đổi mới, linh hoạt, thực dụng trong khuôn khổ định hướng XHCN, trong đó đẩy mạnh tuyên truyền thời kỳ chuyển đổi số, với các giải pháp như: Ứng dụng AI, dữ liệu lớn, truyền thông số để lan tỏa chính sách đến người dân; tăng cường đối thoại trực tuyến, minh bạch thông tin, tạo niềm tin xã hội; chủ động xây dựng nền tảng số “Made in Vietnam” để quản lý hiệu quả; thành lập Trung tâm hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân số hóa, cung cấp tư vấn, công nghệ, đào tạo. Xây dựng “Vùng kinh tế NEP Đồng Nai”, thí điểm cơ chế đặc thù cho doanh nghiệp tư nhân. Tổ chức Diễn đàn NEP tại Đồng Nai, kết nối doanh nhân, nhà quản lý, chuyên gia để chia sẻ kinh nghiệm. Một số giải pháp nhằm góp phần thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030.

CHIẾN DỊCH NGUYỄN HUỆ - KHẲNG ĐỊNH TINH THẦN QUYẾT CHIẾN, QUYẾT THẮNG CỦA QUÂN VÀ DÂN ĐỒNG NAI

Đỗ Thị Minh An

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước đầy gian khổ, hy sinh, Đảng bộ và Nhân dân Đồng Nai đã luôn kề vai, sát cánh cùng các lực lượng vũ trang chiến đấu kiên cường, lập nên nhiều chiến công vang dội với các địa danh đi vào lịch sử. Trong đó, chiến dịch Nguyễn Huệ năm 1972 là một trong những thắng lợi có ý nghĩa vô cùng quan trọng, góp phần tô thắm thêm trang sử hào hùng của quân và dân Đồng Nai trong sự nghiệp đấu tranh giành lại độc lập, thống nhất cho Tổ quốc.

Bối cảnh lịch sử diễn ra chiến dịch

Thực hiện quyết tâm chiến lược của Bộ Chính trị, Trung ương Cục và Quân ủy Miền đã vạch kế hoạch tiến công Xuân - Hè năm 1972 cho tất cả các hướng chiến lược toàn Miền, trong đó có quyết định mở chiến dịch Nguyễn Huệ ở Đông Nam bộ, hướng chủ yếu là đường 13, khu vực quyết chiến là Bình Long và Lộc Ninh nhằm tiêu diệt phần lớn quân chủ lực nguy, tiêu diệt và làm tan rã phần lớn lực lượng bảo an dân vệ; bộ máy kim kẹp của địch, phá vỡ tuyến phòng thủ biên giới ở bắc Sài Gòn, giải phóng những khu vực quan trọng, tạo bàn đạp tiến công vững chắc, uy hiếp Sài Gòn và các hướng thứ yếu nghi binh, thu hút cầm chân địch ở các chiến trường Tây Nguyên, Biên Hòa...

Thực hiện chỉ đạo của Trung ương Cục và Quân ủy Miền, tháng 11/1971, Đảng bộ tỉnh tổ chức hội nghị kiểm điểm việc triển khai tinh thần các chỉ thị, nghị quyết của trên, vạch kế hoạch hành động cho toàn phân khu trong thời gian tới. Nghị

quyết nêu rõ *“toàn Đảng bộ ra sức nắm lấy thời cơ thuận lợi trước mắt... Quyết tâm đánh bại về cơ bản chương trình bình định của địch. Quyết tâm giành thắng lợi lớn nhất”*. Nghị quyết đã đề ra nhiệm vụ cụ thể cho từng vùng, từng đơn vị trực thuộc, nhấn mạnh phương châm vừa đánh tiêu diệt địch, vừa hỗ trợ quần chúng phá ấp, phá kim làm tan rã, sụp đổ lực lượng kim kẹp và hệ thống phòng thủ của địch; mở rộng vùng giải phóng tạo thế và lực cho ta; huy động lực lượng địa phương vận chuyển lương thực, thực phẩm, đạn dược về nơi tập kết theo kế hoạch; bố trí lực lượng vũ trang địa phương hiệp đồng với quân chủ lực tiến công địch.

Chính trong hoàn cảnh lịch sử đó, cuộc tiến công chiến lược xuân hè 1972 được hình thành với quy mô toàn miền. Miền Đông Nam bộ là một trong những hướng trọng điểm quan trọng của nhiệm vụ chiến lược năm 1972. Sách Chiến dịch tiến công Nguyễn Huệ (năm 1972) của Viện Lịch sử quân sự Việt Nam cho biết: *Tại đây, Quân giải phóng “Lấy hướng đường 13 làm hướng tiến công chủ yếu... Trên hướng chủ yếu, cụm cứ điểm Lộc Ninh được chọn làm khu quyết chiến then chốt mở đầu”*.

Chiến dịch Nguyễn Huệ - khẳng định tinh thần quyết chiến, quyết thắng

Trong chiến dịch Nguyễn Huệ năm 1972 trên chiến trường Đông Nam bộ, Bộ Chỉ huy Miền sử dụng ba sư đoàn bộ binh (Sư đoàn 5, Sư đoàn 7 và Sư đoàn 9) và lực lượng vũ trang tỉnh tham gia chiến dịch. Chiến dịch

Nguyễn Huệ diễn ra trên địa bàn tỉnh: Đợt 1 (từ ngày 01/4 đến 15/5/1972), ta tiến công trên hướng thứ yếu nhằm nghi binh, thu hút địch, diệt cụm cứ điểm Xa Mát, tạo điều kiện cho hướng chủ yếu đánh trận then chốt tiêu diệt Chi khu quân sự Lộc Ninh (từ ngày 05 đến 07/4/1972); tiếp đó, ta tiến công thị xã Bình Long hai lần (từ ngày 13 đến 15/4 và ngày 11 đến 15/5) nhưng không thành công. Đợt 2 (từ ngày 16/5 đến 10/9/1972), ta bao vây, cô lập Bình Long, chốt chặn trên Đường 13, đánh bại địch hành quân giải tỏa, bảo vệ an toàn căn cứ, tuyến hành lang và vùng giải phóng.

Ngày 01/4/1972 chiến dịch Nguyễn Huệ nổ ra ở miền Đông Nam bộ, hướng chính là Lộc Ninh. Quân ta đánh chiếm chi khu và quân lỵ Lộc Ninh (nay thuộc xã Lộc Ninh, tỉnh Đồng Nai).

Ngày 05/4/1972, Sư đoàn 5 quân Giải phóng mở trận tấn công mãnh liệt vào cụm cứ điểm Lộc Ninh - trọng điểm chính của chiến dịch Nguyễn Huệ. Phối hợp với chiến trường Lộc Ninh, các lực lượng vũ trang và du kích Bình Long cùng với quân chủ lực tấn công và làm tan rã hoàn toàn các cứ điểm quân sự xung yếu của địch trên Đường 13. Sư đoàn 7 triển khai chiếm lĩnh dọc đường 13 từ ngã ba Đồng Tâm đến Chơn Thành, kết hợp với Huyện đội Chơn Thành, Huyện đội Hớn Quản gỡ một số đồn bảo an ở ngoại vi thị xã. Ở phía bắc An Lộc, Sư đoàn 9 cùng với du kích và lực lượng bộ binh tiến công vào căn cứ Tắc Ních và cứ điểm Phú Lố. Trước sức tấn công mãnh liệt của quân Giải phóng,



Đồng chí Trần Văn Trà, tư lệnh chiến dịch Nguyễn Huệ triển khai kế hoạch tác chiến ở Bình Long, năm 1972. (Ảnh tư liệu)

lại không được tăng viện, địch buộc phải bỏ Lộc Ninh để dồn sức phòng thủ Bình Long. Ngày 07/4/1972, Lộc Ninh được hoàn toàn giải phóng.

Mất Lộc Ninh, An Lộc bị bao vây, Mỹ - ngụy dồn lực lượng cả ba vùng chiến thuật và phần lớn quân chủ lực ngụy ở Nam bộ để đối phó với ta trên vùng đông bắc Sài Gòn, giữ lấy Bình Long. Các hoạt động đó của địch đã gây cho chúng ta nhiều khó khăn trong việc cơ động lực lượng, chuyển binh khí kỹ thuật, song Bộ Tư lệnh chiến dịch vẫn quyết tâm giải phóng bằng được An Lộc. Từ ngày 07 đến 13/4/1972, trong khi quân Giải phóng bao vây An Lộc, lực lượng du kích, các đội công tác và du kích các xã tập trung đánh trung đội bảo an, truy bắt bọn tề điệp, phá rã bộ máy kim kẹp của địch. Một bộ phận vũ trang ở Hớn Quản (nay thuộc xã Tân Khai, tỉnh Đồng Nai) và du kích Phước An chỉ huy trung đội dân vệ áp chiến lược Tổng Cui đứng lên phá tan áp chiến lược Tổng Cui. Ở Sóc Gòn, du kích diệt được 40 tên địch.

Ngày 13/4/1972, quân Giải

phóng bắt đầu tiến công An Lộc, pháo binh các loại đồng loạt bắn phá các mục tiêu quan trọng của địch trong tiểu khu, địch phản kích mạnh bằng những hoạt động bom, pháo và tấn công từ sau lưng đội hình của quân Giải phóng nhằm giải tỏa áp lực xung quanh thị xã. Suốt 32 ngày đêm liên, chiến sự diễn ra vô cùng ác liệt giữa một bên là quân Giải phóng quyết tâm giải phóng thị xã An Lộc bằng mọi giá. Địch tăng cường binh lực cố thủ trong thị xã bằng mọi giá, chúng huy động gồm 5 lữ đoàn để tăng cường hỏa lực không quân chi viện, máy bay B52, máy bay chiến thuật và hỏa lực chống tăng được tăng cường, bố trí sẵn ở các nút chặn và trên các nhà cao tầng để ngăn chặn tiến công của ta. Lực lượng phía sau của địch được tăng cường thêm Sư đoàn 21, Trung đoàn 15 (Sư đoàn 9) ở đồng bằng sông Cửu Long và Lữ đoàn 3 dù ở Tây Nguyên được điều về Đường 13 để tiến quân lên Bình Long.

Ngày 15/5/1972, quân Giải phóng mở đợt tiến công mới vào thị xã An Lộc, đột phá vào tuyến phòng thủ nhiều tầng của địch. Bộ đội ta đã mở toang cánh

cửa và đột phá vào các mục tiêu vòng ngoài, chiếm nhà giam giải phóng toàn bộ đồng bào, đồng chí ở nhà giam An Lộc. Địch điên cuồng cho máy bay phản lực đến ném bom theo cách thăm sát để ngăn chặn.

Từ ngày 16/5/1972, Sư đoàn 7 chủ lực Miền chốt chặn Đường 13 nhằm đẩy lùi và đánh bại âm mưu phản kích giải tỏa Đường 13 của địch, tạo điều kiện cho chiến dịch phát triển tiếp, phục vụ cho việc giữ vững vùng giải phóng phía sau. Sư đoàn 7 đã dựng lên trên Đường 13 một bức “tường thép” với chiều dài gần 20km từ phía Nam thị xã An Lộc đến phía Bắc Chơn Thành.

Thắng lợi của Chiến dịch Nguyễn Huệ là thành công của chủ trương chiến lược đúng đắn, kịp thời, táo bạo của Trung ương Đảng, là kết quả sự chỉ đạo tích cực, sâu sát, sáng tạo của Quân ủy Miền và Bộ Tư lệnh chiến dịch, tinh thần quyết chiến, quyết thắng cùng những nỗ lực của quân dân ta trên chiến trường Đông Nam bộ. Những trận đánh quyết liệt ở Lộc Ninh, Bình Long, Biên Hòa... cho thấy bản lĩnh kiên cường, tinh thần và khả năng chiến đấu tuyệt vời của bộ đội ta trong chiến dịch; đồng thời minh chứng cho sự chỉ huy hiệp đồng tác chiến chặt chẽ và hiệu quả giữa các binh chủng, chỉ đạo phối hợp giữa bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, dân quân du kích và quần chúng nhân dân ở vùng tạm bị chiếm. Lực lượng tại chỗ đã được huy động trong mọi tình huống chiến đấu để tiếp thêm sức mạnh cho bộ đội chủ lực. Có thể nói, Nhân dân và các lực lượng vũ trang Đồng Nai đã góp phần xứng đáng vào thành công của chiến dịch Nguyễn Huệ trong cuộc tiến công chiến lược năm 1972.

CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỚI VIỆC XÂY DỰNG QUỐC HỘI

Đặng Quang Trung

Trong cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dành công sức, tâm huyết và trí lực cho việc kiến tạo Quốc hội - cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất của nước Việt Nam, cơ quan đại diện cao nhất cho ý chí và quyền lực của Nhân dân Việt Nam.



Chủ tịch Hồ Chí Minh và các thành viên Chính phủ được Quốc hội Khóa I bầu ngày 03/11/1946 (Ảnh: TTXVN)

Xây dựng Quốc hội hợp hiến, hợp pháp, thực sự dân chủ, bình đẳng của khối đại đoàn kết toàn dân tộc

Cuộc Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945 của dân tộc Việt Nam thành công, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt quốc dân đọc bản “Tuyên ngôn Độc lập” trước toàn thể đồng bào và tuyên bố với thế giới, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã được thành lập. Trong phiên họp đầu tiên của Chính phủ lâm thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu những nhiệm vụ cấp bách, hàng đầu phải thực hiện ngay, trong đó việc tổ chức Tổng tuyển cử bầu Quốc hội chính thức. Người đề nghị: “Chính phủ tổ chức càng sớm càng hay cuộc Tổng tuyển cử với chế độ phổ thông đầu phiếu. Tất cả công dân trai, gái mười tám tuổi đều có quyền ứng cử và bầu cử, không phân biệt giàu nghèo, tôn giáo, dòng giống”¹. Thực hiện chế độ phổ

thông đầu phiếu, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Ngày mai, là một ngày vui sướng của đồng bào ta, vì ngày mai là ngày Tổng tuyển cử, vì ngày mai là một ngày đầu tiên trong lịch sử Việt Nam mà Nhân dân ta bắt đầu hưởng dụng quyền dân chủ của mình”². Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nghiêm túc thực hiện quyền lợi và nghĩa vụ công dân của mình, Người đã ứng cử tại Hà Nội.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, ngày 06/01/1946, cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa chính thức được tiến hành và thành công trên toàn quốc, với 89% tổng số cử tri đi bỏ phiếu. Cả nước bầu được 333 đại biểu Quốc hội, Chủ tịch Hồ Chí Minh trúng cử với số phiếu cao nhất (98,4%). Cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội thành công có ý nghĩa lịch sử, văn hoá, pháp lý và quốc tế sâu sắc. Sự kiện này khẳng định rõ

với quốc dân và thế giới về sự ra đời chân chính, tất yếu của một Nhà nước pháp quyền của dân, do dân, vì dân; khẳng định cơ sở pháp lý quốc tế của chính quyền nhà nước Việt Nam và chủ quyền thiêng liêng, bất khả xâm phạm của quốc gia độc lập.

Trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước, cả nước tập trung cho kháng chiến, không có điều kiện triệu tập các cuộc họp toàn thể Quốc hội và Tổng tuyển cử theo định kỳ. Trong điều kiện đất nước bị chia cắt, cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội khoá II (08/5/1960) và khoá III (26/4/1964) được tổ chức thành công, Chủ tịch Hồ Chí Minh trúng cử với số phiếu cao nhất là 99,91%.

Xây dựng Quốc hội lập hiến, hoạt động trên cơ sở tôn trọng tính tối cao của pháp luật

Một trong những nhiệm vụ hàng đầu của Quốc hội sau khi giành được chính quyền là xây dựng và ban hành hệ thống pháp luật. Song từ thực tiễn, Quốc hội mới được thành lập trên cơ sở đất nước vừa giành được độc lập, thoát ra khỏi một xã hội thuộc địa nửa phong kiến, nên chưa có đủ điều kiện để ban hành ngay được hệ thống pháp luật. Trong hoàn cảnh đó, với tư tưởng khoa học, sáng tạo, mềm dẻo, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chủ trương tạm thời kế thừa có chọn lọc các văn bản pháp luật của chế độ cũ, trừ những gì phương hại đến nền độc lập dân tộc và trái ngược với chế độ mới, bằng việc ký ban hành Sắc lệnh 48/SL (10/10/1945) cho phép tạm thời giữ các đạo luật hiện hành cho đến khi ban hành được các bộ luật chung cho toàn quốc. Người chỉ đạo các cơ quan nhà nước nhanh chóng nghiên cứu, biên soạn, ban hành các văn bản pháp luật mới. Chỉ trong một thời gian ngắn, từ ngày 02/9/1945 đến ngày 19/12/1946, đã

1. Hồ Chí Minh Toàn tập, CTQG, H, 2002, T.4, tr. 8.

2. Hồ Chí Minh Toàn tập, CTQG, H, 2002, T.4, tr. 145.

ban hành được 479 văn bản pháp luật³.

Việc xây dựng một nhà nước độc lập tự do của Nhân dân, đòi hỏi phải có một hệ thống pháp luật đồng bộ, hoàn chỉnh, trước hết là Hiến pháp. Người chỉ rõ: “Trước chúng ta bị chế độ quân chủ chuyên chế cai trị, rồi đến chế độ thực dân không kém phần chuyên chế, nên nước ta không có Hiến pháp. Nhân dân ta không được hưởng quyền tự do dân chủ. Chúng ta phải có một Hiến pháp dân chủ⁴”. Người đã tích cực chỉ đạo và trực tiếp chuẩn bị các điều kiện để ban hành Hiến pháp. Đến ngày 09/11/1946, tại Kỳ họp thứ 2, Quốc hội khoá I, bản Hiến pháp đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa chính thức được Quốc hội thông qua. Hiến pháp quy định rõ chính thể của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa; nghĩa vụ và quyền lợi công dân; tổ chức và hoạt động của Nghị viện nhân dân, Chính phủ, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, cơ quan tư pháp. Bản Hiến pháp thể hiện sâu sắc tư tưởng đại đoàn kết, thống nhất dân tộc; dân chủ, bình đẳng, tôn trọng các quyền cơ bản của con người; mọi quyền lực đều thuộc về Nhân dân... “Tất cả công dân Việt Nam đều ngang quyền về mọi phương diện: chính trị, kinh tế, văn hoá” (Điều 6) và “đều bình đẳng trước pháp luật” (Điều 7).

Khi đất nước chuyển sang thời kỳ phát triển mới, cả nước thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh kịp thời chỉ đạo sửa đổi Hiến pháp (gọi là Hiến pháp 1959) theo hướng “Phát huy cái tinh thần tiến bộ của Hiến pháp năm 1946, đồng thời phản ánh đầy đủ tình hình thực tế của chế độ ta do cuộc cách mạng phản đế, phản phong thắng lợi đã mang lại, phản ánh đúng con đường tiến lên của dân tộc ta. Đây là bản Hiến pháp

của một nước dân chủ nhân dân tiến dần lên chủ nghĩa xã hội, bảo đảm được quyền tự do dân chủ cho các tầng lớp nhân dân, trên cơ sở công nông liên minh và do giai cấp công nhân lãnh đạo. Phải thật sự bảo đảm nam nữ bình quyền và dân tộc bình đẳng”⁵.

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp, Quốc hội phải tập trung mọi hoạt động vào kháng chiến - kiến quốc, không có điều kiện để ban hành nhiều đạo luật, mới chỉ ban hành được một số luật căn bản về lao động, thuế, cải cách ruộng đất... Căn cứ vào các quy định của Hiến pháp, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng với Quốc hội, Chính phủ chỉ đạo ban hành và quản lý, điều hành đất nước bằng các văn bản dưới luật để kịp thời đáp ứng yêu cầu thực tiễn đất nước. Từ tháng 12/1946 đến tháng 12/1954, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký ban hành 677 sắc lệnh, 1 lệnh, 41 quyết định⁶.

Hoà bình lập lại ở miền Bắc, từ năm 1954 đến năm 1969, đã ban hành được 1.809 văn bản⁷ pháp quy⁸. Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ quan tâm chỉ đạo xây dựng luật, mà Người coi trọng công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật cho mọi tầng lớp nhân dân.

3. Quốc hội gồm các đại biểu ưu tú, có đủ phẩm chất và năng lực, được Nhân dân tín nhiệm, tiêu biểu cho ý chí, quyền lực và lợi ích của Nhân dân

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, cơ quan quyền lực cao nhất của Nhà nước Dân chủ Cộng hòa phải có

5. Hồ Chí Minh Toàn tập, CTQG, H, 2002, T.8, tr. 322

6. Xem: Hồ Chí Minh Toàn tập (phần phụ lục), T. 5 (tr. 733-760), T. 6 (tr. 593-615), T. 7 (tr. 579-587), CTQG, H, 2002

7. Gồm: 10 đạo luật, 30 sắc luật, 70 nghị định, 36 nghị quyết, 60 quyết định, 920 thông tư, 97 chỉ thị, 512 lệnh và 74 văn bản pháp quy khác.

8. Phạm Hữu Nghị: “Pháp luật Việt Nam: 60 năm nhìn lại”, Tạp chí Nhà nước và pháp luật, số 9/2005, tr. 63.

một cơ cấu thành phần thật rộng rãi, công bằng, bình đẳng, dân chủ. Tất cả công dân từ mười tám tuổi trở lên đều có quyền ứng cử và bầu cử, không phân biệt giàu nghèo, tôn giáo... Trong giai đoạn (1945-1946) để phù hợp với bối cảnh tình hình mới, Chủ tịch Hồ Chí Minh mở rộng thành phần đại biểu quốc hội cho những đảng phái đối lập như Việt Quốc, Việt Cách, với 70 ghế trong Quốc hội không qua bầu cử nhằm hạn chế sự phá hoại của quân Trung hoa dân quốc và tay sai.

Người chỉ rõ, đại biểu Quốc hội, đại biểu nhân dân “Phải ra sức giữ vững nền độc lập của Tổ quốc, ra sức mưu cầu hạnh phúc cho đồng bào, phải luôn luôn nhớ và thực hành câu: Vì lợi nước, quên lợi nhà, vì lợi chung, quên lợi riêng”⁹, “là những người đầy tớ trung thành của đồng bào, những đại biểu cần kiệm liêm chính, chí công vô tư, hết lòng hết sức phục vụ Tổ quốc, phục vụ Nhân dân, phục vụ chủ nghĩa xã hội”¹⁰. Người nghiêm khắc phê bình những cán bộ, công chức có tư tưởng làm “quan cách mạng” để mưu cầu lợi ích cá nhân; coi trọng tài - đức, năng lực chuyên môn của đại biểu Quốc hội. Đặc biệt, sử dụng cả những nhà trí thức, các nhà khoa học không phải là đảng viên cộng sản... Đây là quan điểm tiến bộ, sáng suốt, nhân văn trong việc quy tụ và sử dụng nhân tài của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh, Quốc hội đã phát huy vị trí, vai trò cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất, đại diện cho ý chí và quyền lực của quốc dân trong kháng chiến, kiến quốc. Những cống hiến, chỉ dẫn về xây dựng Nhà nước, Quốc hội, đến nay vẫn còn nguyên giá trị lý luận và thực tiễn đối với sự nghiệp đổi mới của Việt Nam.

9. Hồ Chí Minh Toàn tập, CTQG, H, 2002, T.4, tr. 145.

10. Hồ Chí Minh Toàn tập, CTQG, H, 2002, T.10, tr. 132.

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO BÁC VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG, HÀI HÒA GIỮA CON NGƯỜI VÀ THIÊN NHIÊN ĐỂ XÂY DỰNG ĐỒNG NAI PHÁT TRIỂN XANH, GIÀU MẠNH, VĂN MINH, HIỆN ĐẠI

Đinh Thị Mỹ Duyên

Bước vào kỷ nguyên phát triển mới, đất nước ta đang chuyển mình mạnh mẽ; tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế không ngừng được củng cố, nâng cao. Trong bối cảnh đó, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh tiếp tục là nguồn lực tinh thần vô giá, soi đường cho bước tiến của đất nước nói chung và tỉnh Đồng Nai nói riêng. Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030, xác định phương châm hành động: “Đoàn kết - Tiên phong - Đột phá - Hội nhập - Phát triển”. Đây là sự cụ thể hóa sinh động tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về phát triển vì con người, do con người và cho con người, hướng tới mục tiêu xây dựng Đồng Nai xanh, giàu mạnh, văn minh, hiện đại, phấn đấu đến năm 2030 cơ bản đạt các tiêu chuẩn của thành phố trực thuộc Trung ương.

*** Phát triển “xanh” - học Bác trong tư duy phát triển bền vững, hài hòa giữa con người và thiên nhiên**

Chủ tịch Hồ Chí Minh sớm nhận ra mối quan hệ mật thiết giữa con người và thiên nhiên. Người căn dặn: Thiên nhiên đã ban cho ta nhiều của cải quý báu, ta phải biết giữ gìn, làm cho đất nước ngày càng tươi đẹp hơn. Theo Người, môi trường chính là nền tảng của hạnh phúc và phát triển; phát triển mà hủy hoại thiên nhiên tức là đi ngược lại lợi ích của Nhân dân. Thấm nhuần tư tưởng ấy, Đồng Nai xác định phát triển xanh là chiến lược trọng tâm, xuyên suốt. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I nêu rõ: “Phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, giảm phát thải khí nhà kính; sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên; bảo đảm hài hòa giữa tăng trưởng và bảo vệ môi trường”.

Là tỉnh công nghiệp phát triển sớm, Đồng Nai đang chuyển đổi mạnh mẽ từ mô hình “công nghiệp hóa - tiêu thụ tài nguyên” sang “kinh tế xanh - kinh tế tuần hoàn”. Các khu công nghiệp mới được quy hoạch theo hướng sinh thái, sử dụng năng lượng tái tạo, xử lý nước thải tuần hoàn, giảm phát thải khí nhà kính; khuyến khích doanh nghiệp đầu tư công nghệ sạch, tiết kiệm năng lượng, phát triển công nghiệp tái chế, nông nghiệp hữu cơ, du lịch sinh thái và đô thị xanh. Đồng Nai đặt mục tiêu đến năm 2030, 100% khu công nghiệp có hệ thống xử lý nước thải đạt chuẩn môi trường, tỷ lệ xử lý nước thải ở các khu đô thị đạt 50%.

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I cũng xác định: Hằng năm, có trên 90% cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện tốt công tác dân vận chính quyền; mỗi xã, phường, thị trấn xây dựng ít nhất một mô hình “Dân vận khéo” tiêu biểu. Từ định hướng đó, các tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh đã tích cực nhân rộng các mô hình thiết thực như “trồng cây xanh”, “cơ quan xanh - sạch - đẹp”, “phân loại rác thải”... Các phong trào lan tỏa sâu rộng, góp phần hình thành văn hóa xanh trong mỗi cơ quan, gia đình, cộng đồng - học Bác từ những điều giản dị: tiết kiệm, yêu lao động, sống hài hòa với thiên nhiên.

*** Phát triển “giàu mạnh” - học Bác về phát triển vì con người**

Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, phát triển kinh tế phải hướng đến mục tiêu cao nhất là hạnh phúc của Nhân dân: “Dân có giàu thì nước mới mạnh. Nước mạnh thì dân mới được hạnh phúc”. Đồng Nai là cực tăng trưởng năng động của vùng

Đông Nam bộ, nằm trong nhóm dẫn đầu cả nước về công nghiệp và thu hút đầu tư, đời sống Nhân dân không ngừng được nâng cao. Giai đoạn 2021-2025, tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân đạt 7,11%/năm, quy mô GRDP đạt 694.457 tỷ đồng, GRDP bình quân đầu người 153,7 triệu đồng; tỷ lệ hộ nghèo giảm còn dưới 0,5%; hoàn thành xóa hơn 2.000 căn nhà tạm, đột nát. Tỉnh dẫn đầu cả nước về số xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu và đứng thứ hai về số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

“Giàu mạnh” theo Bác không chỉ là giàu về kinh tế, mà còn là giàu lòng nhân ái, giàu tri thức, giàu ý chí tự cường. Vì vậy, tỉnh luôn chú trọng phát triển kinh tế gắn với tiến bộ, công bằng xã hội, để mọi người dân đều được thụ hưởng thành quả phát triển. Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I đề ra mục tiêu đến năm 2030: Tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân đạt 10-12%/năm, GRDP bình quân đầu người đạt trên 250 triệu đồng, đồng thời nâng cao chất lượng an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, chăm lo đời sống Nhân dân.

Trên cơ sở đó, Đồng Nai đã và đang tập trung cụ thể hóa các mục tiêu phát triển bằng những chương trình, phong trào và chính sách thiết thực, hướng trực tiếp đến đời sống người dân như: chương trình “Đền ơn đáp nghĩa”, “Chăm lo công nhân, người lao động”, “Xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu” tiếp tục được triển khai sâu rộng, thể hiện rõ tinh thần “vì dân phục vụ” - giá trị cốt lõi trong tư tưởng Hồ Chí Minh.

*** Phát triển “văn minh” - học Bác về trồng người và xây dựng văn hóa làm gốc**

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Văn hóa soi đường cho quốc dân đi”, theo Người, một xã hội văn minh là xã hội có đời sống vật chất đầy đủ, tinh thần lành mạnh, đạo đức trong sáng, trong đó con người là trung tâm, vừa là mục tiêu, vừa là động lực của phát triển.

Học tập và làm theo Bác, trong những năm qua, tỉnh Đồng Nai đặc biệt coi trọng xây dựng văn hóa và con người. Đến nay, toàn tỉnh có hơn 4.000 thiết chế văn hóa; 95% hộ gia đình đạt chuẩn văn hóa; 100% xã, phường đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới, đô thị văn minh. Công tác giáo dục, đào tạo, y tế và chăm sóc sức khỏe Nhân dân được quan tâm, bảo đảm ngày càng tốt hơn, góp phần nâng cao chất lượng đời sống tinh thần của người dân.

Những kết quả đạt được đã tạo nền tảng vững chắc để tỉnh tiếp tục thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển văn hóa - con người theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I, với định hướng: “Phát triển văn hóa, xây dựng con người Đồng Nai phát triển toàn diện, thân thiện, nghĩa tình”. Phấn đấu đến năm 2030: 100% xã, phường đạt chuẩn văn hóa, 70% xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 10% đạt chuẩn nông thôn mới hiện đại, 95% hộ gia đình đạt chuẩn văn hóa, góp phần xây dựng Đồng Nai thực sự trở thành vùng đất văn minh, nghĩa tình và phát triển bền vững.

Văn minh không chỉ thể hiện ở nếp sống, hành vi ứng xử, mà còn ở môi trường sống, trật tự đô thị và kỷ cương xã hội. Đồng Nai đang tập trung xây dựng đô thị xanh - sạch - đẹp, gắn phát triển hạ tầng với nếp sống văn hóa đô thị, hình thành cộng đồng công dân văn minh, tôn trọng pháp luật, có trách nhiệm xã hội.

**** Phát triển “hiện đại” - học Bác về tư duy đổi mới, sáng tạo và nâng cao năng lực quản trị***



Quang cảnh Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai, lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, “hiện đại” không chỉ là máy móc, công nghệ, mà là tư duy đổi mới, khoa học, hiệu quả, hướng đến phục vụ Nhân dân. Người dạy: “Cái gì cũ mà xấu thì phải bỏ, cái gì cũ mà không xấu thì phải sửa đổi cho hợp lý; cái gì mới mà hay thì ta phải làm”. Vận dụng tinh thần đó, Đồng Nai xác định đổi mới sáng tạo, khoa học - công nghệ và chuyển đổi số là đột phá chiến lược, động lực then chốt của phát triển hiện đại. Theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I, đến năm 2030: Kinh tế số chiếm trên 30% GRDP, 100% cơ quan Đảng, Nhà nước hoạt động trên môi trường điện tử, tỉnh cơ bản đạt các tiêu chí thành phố trực thuộc Trung ương.

Tỉnh xác định một trong những nhiệm vụ trọng tâm, chiến lược là đẩy mạnh đầu tư đồng bộ hạ tầng chiến lược hiện đại, hình thành không gian phát triển mới gắn kết vùng Đông Nam bộ: Cảng hàng không quốc tế Long Thành là hạt nhân của dịch vụ tổng hợp quốc tế; Cảng Phước An, hệ thống cao tốc, đường sắt tạo mạng lưới giao thông đồng bộ; phát triển đô thị thông minh Biên Hòa - Long Thành - Nhơn Trạch, khu công nghiệp công nghệ cao, trung tâm logistics hiện

đại - những biểu tượng của tư duy phát triển mở, năng động, hội nhập.

Đồng thời, tỉnh xác định đẩy mạnh hiện đại hóa quản trị, cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, chính quyền phục vụ, liêm chính, hành động, gắn với dữ liệu hóa, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, minh bạch và thuận tiện, lấy sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp làm thước đo hiệu quả. Qua đó, nhằm xây dựng chính quyền thực sự của dân, do dân, vì dân.

Đồng Nai hôm nay đang đứng trước thời cơ vàng để bứt phá, trở thành trung tâm công nghiệp, dịch vụ logistics, nông nghiệp công nghệ cao của vùng Đông Nam bộ và cả nước. Tinh thần học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh sẽ tiếp tục là ngọn đuốc soi đường, là động lực tinh thần to lớn, giúp toàn Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Đồng Nai đoàn kết, tiên phong, đổi mới, sáng tạo, hiện thực hóa khát vọng phát triển xanh, giàu mạnh, hiện đại, văn minh - vì hạnh phúc của Nhân dân và sự phồn vinh, thịnh vượng của đất nước.

VẬN DỤNG QUAN ĐIỂM CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH TRONG ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC HIỆN NAY

Lương Thị Quyên

Sinh thời chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm đến công tác giáo dục nói chung cũng như những phương pháp mang lại hiệu quả trong giáo dục. Với mục đích phát triển con người toàn diện cả về phẩm chất và năng lực, kỹ năng cần thiết cho cuộc sống và công việc của người học. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trong đổi mới phương pháp giáo dục hiện nay bao gồm việc nhấn mạnh học đi đôi với hành, lý luận gắn liền với thực tiễn. Đồng thời, việc vận dụng còn thể hiện qua đổi mới phương pháp theo hướng giảm lý thuyết, tăng thực hành, phát triển giáo dục lấy con người trung tâm và coi trọng tính nêu gương của nhà giáo để nâng cao đạo đức, phẩm chất người học.

Một số phương pháp dạy và học theo quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh

Kết hợp học đi đôi với hành, lý luận phải gắn liền với thực tiễn

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng: “Lý luận là sự tổng kết kinh nghiệm của loài người, là tổng hợp những tri thức về tự nhiên và xã hội tích trữ lại trong quá trình lịch sử”¹. Lý luận được hình thành trên cơ sở khái quát kinh nghiệm thực tiễn, nhưng không phải cứ có kinh nghiệm thực tiễn là có được lý luận. Vì vậy, lý luận không thể ra đời một cách tự phát và luôn luôn phải được bổ sung, hoàn thiện, phát triển bằng tổng kết kinh nghiệm.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt nhắc nhở cán bộ, đảng viên tránh tình trạng rất dễ mắc phải là lý luận suông, lý luận thuần túy

sách vở, xa rời cuộc sống, không có căn cứ, giáo điều, kinh viện. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Lý luận mà không có liên hệ thực tiễn là lý luận suông”². Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Thực tiễn không có lý luận dẫn đường thì thành thực tiễn mù quáng”³.

Lấy con người làm trung tâm

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn xem con người là vốn quý nhất, là mục tiêu và động lực của sự phát triển. Điều này thể hiện qua việc giải phóng dân tộc và xây dựng xã hội đảm bảo quyền con người tự do, hạnh phúc và phát triển toàn diện. Do đó, phương pháp dạy học lấy người học làm trung tâm dựa vào nhu cầu, sở thích và năng lực của từng cá thể học sinh để phát huy, thay vì chỉ tập trung vào việc truyền đạt kiến thức từ người dạy. Trong mô hình này, học sinh không còn là người tiếp nhận thụ động mà trở thành nhân vật chính, chủ động tham gia vào quá trình khám phá, xây dựng kiến thức và phát triển kỹ năng. Giáo viên chuyển vai trò từ người “truyền đạt” sang người “hướng dẫn”, “tạo điều kiện” và “đồng hành”, giúp học sinh tự tìm tòi, suy luận và giải quyết vấn đề. Các hoạt động học tập thường mang tính tương tác cao, khuyến khích làm việc nhóm, thảo luận, giải quyết vấn đề và tự duy phản biện.

Nêu gương

Chủ tịch Hồ Chí Minh hết sức coi trọng việc thực hiện nêu gương, nhất là đối với đội ngũ làm công tác giảng dạy và cán bộ, đảng viên. Cả cuộc đời giản dị, trong

sáng của Người luôn là tấm gương đạo đức mẫu mực, tự giác nêu gương, nói đi đôi với làm. Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, nêu gương có vai trò rất quan trọng và là một giá trị trong chuẩn mực đạo đức của con người, bởi theo Người thì “một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”⁴.

Ngoài ra, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn quan tâm đến việc lấy tự học làm cốt lõi, người học phải tự giác học tập, lấy đó làm nền tảng và thầy, cô là người hướng dẫn; Khuyến khích thảo luận, trao đổi và phát huy tính chủ động sáng tạo của người học, tránh nhồi nhét kiến thức; Nhấn mạnh việc không ngừng học hỏi, nâng cao kiến thức và kỹ năng trong suốt cả cuộc đời; Sử dụng phương pháp nhẹ nhàng và vui vẻ, tạo hứng thú học tập, đặc biệt đối với trẻ em, tránh gò ép và chú ý đến sức khỏe. Việc thực hiện kết hợp các phương pháp sẽ đạt được hiệu quả cao trong hoạt động giáo dục.

Đổi mới giáo dục ở nước ta trong những năm qua

Trong tiến trình cách mạng, Đảng và Nhà nước ta luôn khẳng định giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, là tương lai của dân tộc và vận mệnh của đất nước. Những định hướng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo được chỉ rõ trong Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Qua đó, xác định đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo là đổi mới những vấn đề lớn, cốt lõi, cấp thiết, từ quan điểm, tư tưởng chỉ đạo đến mục tiêu, nội dung, phương pháp, cơ chế, chính sách, điều kiện

1. Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.8, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, tr.497.

2. Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.8, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, tr.496.

3. Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.8, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, tr.497.

4. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, H.2011, t.1, tr.284.



Điểm cầu Đồng Nai nghe đồng chí Phạm Minh Chính - Ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ trình bày chuyên đề “Nội dung trọng tâm, cốt lõi của Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW. Ảnh: Báo và PT,TH Đồng Nai

bảo đảm thực hiện; đổi mới từ sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước đến hoạt động quản trị của các cơ sở giáo dục - đào tạo và việc tham gia của gia đình, cộng đồng, xã hội và bản thân người học; đổi mới ở tất cả các bậc học, ngành học.

Đặc biệt Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 có ý nghĩa quan trọng trong việc chuyển đổi giáo dục từ nặng về truyền thụ kiến thức sang phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực cho học sinh, giúp các em phát triển hài hòa về đức, trí, thể, mỹ, có khả năng vận dụng kiến thức vào thực tế, có định hướng nghề nghiệp rõ ràng và trở thành những công dân có trách nhiệm. Chương trình cũng mang lại sự linh hoạt, sáng tạo cho cả giáo viên và học sinh thông qua các phương pháp dạy học tích cực và nội dung giáo dục đa dạng.

Trong quan điểm chỉ đạo tại Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo

tiếp tục khẳng định giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu và cần đột phá phát triển. Đồng thời, nhất quán quan điểm giáo dục, đào tạo phải bảo đảm “học đi đôi với hành”, “lý thuyết gắn liền với thực tiễn”, “nhà trường gắn liền với xã hội”.

Tiếp tục chỉ đạo công tác giáo dục, ngày 05/8/2025 Bộ giáo dục và Đào tạo có văn bản số 4555/BGDĐT-GDPT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026 đưa ra 05 nhiệm vụ, trong đó có nhiệm vụ: Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, tạo cơ hội, điều kiện để học sinh được phát triển toàn diện; đẩy mạnh giáo dục STEM/STEAM, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau THCS, THPT; nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học.

Thời gian qua, công tác giáo

dục nói chung ở nước ta ngày càng được quan tâm, trong đó chú trọng thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học. Cả hệ thống giáo dục quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn giáo viên đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học, tăng cường năng lực tự học, trải nghiệm sáng tạo cho học sinh, hướng học sinh phát huy năng lực tư duy giải quyết vấn đề; thực hiện hiệu quả việc lựa chọn linh hoạt, phù hợp các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học trên cơ sở đặc điểm nội dung bài học, yêu cầu cần đạt của chương trình và đối tượng học sinh; phát huy vai trò của giáo viên trong việc tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ học sinh chủ động, tích cực, tự giác và phát triển năng lực tự học trong suốt quá trình học tập. Việc đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học, bảo đảm tính hấp dẫn, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn nhà trường, góp phần tạo hứng thú học tập và phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất học sinh

Bên cạnh đó, ngành giáo dục tăng cường bồi dưỡng, phát triển năng lực cho giáo viên trong việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số để áp dụng hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học, hình thức kiểm tra, đánh giá nhằm nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động dạy học trong kỷ nguyên số hiện nay.

Có thể khẳng định rằng, quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về giáo dục và phương pháp giáo dục vẫn còn nguyên giá trị thực tiễn, vẫn là kim chỉ nam cho đổi mới giáo dục hôm nay. Qua các văn bản của Đảng và Nhà nước ta cho thấy quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về phương pháp giáo dục luôn được quan tâm chỉ đạo vận dụng và phát triển phù hợp với yêu cầu thực tiễn đặt ra cho ngành giáo dục nước nhà.

ĐẨY MẠNH CHUYỂN ĐỔI SỐ, CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, GÓP PHẦN NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC TOÀN DIỆN

Trần Thị Mai Chi

Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo một lần nữa khẳng định: Giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, là yếu tố then chốt quyết định tương lai của dân tộc. Phát triển giáo dục và đào tạo là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và toàn dân, đòi hỏi sự vào cuộc đồng bộ và lâu dài. Nghị quyết nhấn mạnh cần chuyển đổi mạnh mẽ tư duy giáo dục, từ truyền thụ kiến thức sang đào tạo toàn diện, hướng đến phát triển phẩm chất, năng lực người học; với mục tiêu là mở rộng cơ hội tiếp cận giáo dục một cách công bằng, nâng cao chất lượng giáo dục mầm non và phổ thông, mở rộng tiếp cận trình độ tiên tiến trong khu vực, hệ thống giáo dục và đào tạo tiếp tục được hiện đại hóa, có bước tiến mạnh, vững chắc về tiếp cận, công bằng và chất lượng... Một trong những giải pháp trọng tâm được xác định trong Nghị quyết là: thực hiện chuyển đổi số toàn diện, phổ cập và ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong giáo dục và đào tạo. Đây được xem là động lực then chốt để tạo bước đột phá trong đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Thực hiện chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh (GD&ĐT) xác định chuyển đổi số và cải cách hành chính là hai nhiệm vụ trọng tâm, đóng vai trò then chốt trong việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Từ khâu xây dựng kế hoạch, chỉ đạo đến triển khai thực hiện một cách đồng bộ, bước đầu mang lại những kết quả

rõ nét: tỷ lệ tốt nghiệp THPT duy trì ở mức cao; thành tích học sinh giỏi quốc gia đạt kết quả đáng khích lệ; cơ sở vật chất, trang thiết bị luôn được quan tâm, nhất là đối với địa bàn có điều kiện khó khăn, các trường dân tộc nội trú; quy trình tuyển sinh, xét tuyển được tổ chức công khai, minh bạch, ứng dụng công nghệ thông tin đạt được nhiều kết quả khả quan¹; chuyển đổi số gắn với cải cách hành chính không chỉ nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý ngành mà còn là chìa khóa quan trọng để tỉnh Đồng Nai thực hiện thành công mục tiêu phát triển giáo dục toàn diện, hiện đại, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của tỉnh và đất nước.

Đồng thời, triển khai đồng bộ các nền tảng công nghệ trong quản lý và giảng dạy theo hướng thiết thực, hiệu quả. Trong đó, việc xây dựng, hoàn thiện và đưa vào vận hành cơ sở dữ liệu ngành giáo dục (CSDL) và Trung tâm điều hành giáo dục thông minh của tỉnh là một bước đi quan trọng. CSDL của tỉnh được cập nhật, chuẩn hóa từ dữ liệu của tỉnh Đồng Nai và tỉnh Bình Phước (trước khi sắp xếp địa giới hành chính), đảm bảo tính chính xác,

1. Năm học 2024-2025: Tỷ lệ tốt nghiệp THPT đạt 98,37%; đạt 117 giải học sinh giỏi quốc gia, trong đó có 01 giải Nhất, 21 giải Nhì, 40 giải Ba và 55 giải Khuyến khích; sau hợp nhất, trên địa bàn tỉnh có 10 trường dân tộc nội trú (06 trường cấp THCS, 02 trường cấp THPT-THPT, 02 trường cấp THPT), 270 trung tâm học tập cộng đồng (73 trung tâm học tập cộng đồng và 197 trung tâm Văn hoá thể thao - Học tập cộng đồng); nhất là trong năm qua, Trường Phổ thông Dân tộc nội trú tỉnh được UBND tỉnh Đồng Nai (trước sắp xếp) phê duyệt đầu tư xây dựng cải tạo, nâng cấp hoàn chỉnh trên diện tích đất hơn 34,8 ngàn m², tổng mức đầu tư trên 152 tỷ đồng.

đầy đủ và nhất quán và được tích hợp vào kho dữ liệu số và cổng dữ liệu mở của tỉnh². Các dữ liệu ngành giáo dục tỉnh hiện đã kết nối liên thông với hệ thống CSDL ngành do Bộ GD&ĐT quản lý, đồng thời tích hợp với CSDL quốc gia về dân cư, thông qua cổng xác thực raredu.vn do Trung tâm Nghiên cứu - Ứng dụng Dữ liệu dân cư và Căn cước công dân (Bộ Công an) vận hành. Từ đó, người dùng có thể đăng nhập các phần mềm quản lý ngành bằng tài khoản VNeID (SSO), giúp xác thực danh tính giáo viên, học sinh và thực hiện các chức năng như quản lý điểm, thời khóa biểu, kế hoạch học tập... hiệu quả và bảo mật. Ngoài ra, hệ thống Quản lý và Điều hành giáo dục tỉnh Đồng Nai (Đồng Nai-S) cũng đã được đưa vào sử dụng, giúp gửi, nhận văn bản điện tử, cấp mã định danh điện tử cho các trường THPT, trung tâm GDNN-GDTX và đơn vị trực thuộc, đảm bảo liên thông dữ liệu trên trục liên thông văn bản điện tử toàn tỉnh.

Duy trì tốt việc thực hiện gửi, nhận 100% văn bản điện tử trong trao đổi giữa các cơ quan hành chính và các đơn vị liên quan trên phần mềm quản lý văn bản và thông qua trục liên thông của tỉnh, các văn bản được phát hành, ký số và gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử (trừ các văn bản có quy định mật, văn bản có đính kèm hồ sơ, tài liệu đặc thù hoặc

2. Sở GD&ĐT triển khai và đưa vào vận hành cơ sở dữ liệu (CSDL) của ngành tại địa chỉ: <https://csdl.dongnai.edu.vn> (tỉnh Đồng Nai trước sắp xếp); <https://binhphuoc.edu.vn> (tỉnh Bình Phước trước sắp xếp).

- Trung tâm điều hành giáo dục tỉnh: tại địa chỉ: <https://dieuhanhgiaoduc.vn> (tỉnh Đồng Nai trước sắp xếp); tỉnh Bình Phước (trước sắp xếp) đang thử nghiệm.



Trường Đại học Lạc Hồng thực hiện truyền thông giáo dục

có quy định cụ thể của cấp có thẩm quyền). 100% cán bộ, công chức, viên chức người dùng trên các hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thực hiện ký số điện tử.

Các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh đã và đang đẩy mạnh triển khai học bạ điện tử ở cả 4 cấp học: tiểu học, THCS, THPT và giáo dục thường xuyên, gắn với việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến trong toàn ngành. Năm học 2024-2025, toàn tỉnh có 393 trường tiểu học, 121 trường THCS, 48 trường THPT và 01 Trung tâm GDTX tổ chức triển khai học bạ số. Thời gian qua, Đồng Nai đã tổ chức tập huấn về ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) cho hơn 200 cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên phụ trách công nghệ thông tin (CNTT) tại các cơ sở giáo dục; triển khai thực hiện tốt phòng trào “Bình dân học vụ số”, qua đó, trang bị kiến thức, kỹ năng ứng dụng AI trong công tác quản lý, giảng dạy và xử lý hiệu quả các hoạt động chuyên môn, góp phần nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, bảo đảm an toàn thông tin trên không gian mạng; khuyến khích đội ngũ

giáo viên, công chức, viên chức tích cực tự học, thích ứng với công nghệ mới. Đồng thời, tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”; triển khai hệ thống đánh giá và xếp hạng chuyển đổi số toàn ngành giáo dục (DTI), cho phép các đơn vị tự đánh giá theo các tiêu chí quy định tại các Quyết định số 3806/QĐ-BGDĐT, 4725/QĐ-BGDĐT và 3726/QĐ-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thông qua hệ thống này, các minh chứng được tải lên và kết quả đánh giá được hiển thị tự động theo chuẩn của ngành, góp phần quan trọng trong việc chuẩn hóa quy trình kiểm định, tăng cường tính minh bạch và hỗ trợ các cơ sở giáo dục cải tiến chất lượng một cách kịp thời, hiệu quả.

Trong công tác tuyển sinh, ngành GD&ĐT tỉnh duy trì và phát triển Cổng thông tin tuyển sinh trực tuyến tại địa chỉ <https://tuyensinh.dongnai.edu.vn/>, áp dụng cho tuyển sinh các lớp 1, 6 và 10, góp phần công khai, minh bạch và giảm áp lực cho phụ

huynh, nhà trường. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh đã chủ động ứng dụng CNTT trong đổi mới phương pháp giảng dạy, tăng cường sử dụng phần mềm trình chiếu, mô phỏng, thí nghiệm ảo, phần mềm hỗ trợ dạy học để tăng tính trực quan và hiệu quả bài giảng. Chú trọng phát triển kỹ năng thông tin cho học sinh, hướng dẫn các em tra cứu, đánh giá, sử dụng tài nguyên số, thư viện điện tử, học liệu mở, mã QR và các ứng dụng đọc sách điện tử, tích hợp vào các môn học như Tin học, Ngữ văn, Khoa học... Bên cạnh đó, cải cách hành chính cũng đã được ngành GD&ĐT tỉnh quan tâm thực hiện tốt; thường xuyên rà soát, cập nhật kịp thời các thủ tục hành chính theo quy định mới của Bộ GD&ĐT, công khai minh bạch trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng thông tin điện tử của tỉnh, đảm bảo cá nhân, tổ chức dễ dàng tiếp cận và giám sát. Việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ được thực hiện thông qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, đảm bảo đúng quy định, nhanh chóng, thuận tiện, nâng cao sự hài lòng của người dân và tổ chức.

Từ những kết quả đạt được, có thể khẳng định chuyển đổi số gắn với cải cách hành chính đã và đang trở thành động lực quan trọng thúc đẩy ngành GD&ĐT tỉnh không ngừng đổi mới, hiện đại hóa và nâng cao chất lượng toàn diện. Trên nền tảng đã được xây dựng, chắc chắn rằng ngành GD&ĐT tỉnh sẽ tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong quản lý, giảng dạy và học tập; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, góp phần xây dựng nền giáo dục hiện đại, toàn diện, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững của tỉnh Đồng Nai và đất nước trong giai đoạn mới.

ĐẨY MẠNH PHONG TRÀO THI ĐUA “DÂN VẬN KHÉO” TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI, GIAI ĐOẠN 2025-2030

Nguyễn Hữu Hoàng



Mô hình, điển hình Dân vận khéo: “Sáng - Xanh - Sạch — Đẹp” do Hội Cựu chiến binh phường Trần Biên thực hiện

“**Dân vận khéo**” là phong trào thi đua do Ban Dân vận Trung ương phát động từ năm 2009 theo tinh thần Chỉ thị số 16-CT/TW ngày 16/9/2008 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa X, nhằm vận động các tầng lớp nhân dân tự giác, tích cực tham gia thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước một cách hiệu quả, sáng tạo, phù hợp với thực tế của địa phương, đơn vị.

Trong thời gian qua, trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, phong trào “Dân vận khéo” được triển khai toàn diện trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, không ngừng mở rộng về quy mô, nội dung phong phú, phương thức tổ chức linh hoạt, phù hợp với từng đối tượng, địa bàn. Tỷ lệ cơ quan, đơn vị đăng ký thực hiện mô hình “Dân vận khéo” hàng năm đạt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh đề ra. Nhiều mô hình đã phát huy

hiệu quả tốt, huy động được sự tham gia đồng đảo của Nhân dân. Thông qua các mô hình “Dân vận khéo”, nhiều địa phương đã khai thác, huy động hiệu quả các nguồn lực xã hội, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh, nâng cao đời sống nhân dân, phát huy dân chủ ở cơ sở và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân. Phong trào không chỉ mang lại giá trị vật chất thiết thực mà còn nâng cao năng lực vận động quần chúng, khơi dậy sự tham gia, sức sáng tạo trong đoàn viên, hội viên và Nhân dân, góp phần xây dựng hệ thống chính trị ngày càng vững mạnh. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 13.893 mô hình “Dân vận khéo” được đăng ký thực hiện, trong đó 12.615 mô hình được xét công nhận trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị, xây dựng nông thôn mới... Qua các mô hình góp phần huy

động các nguồn lực chăm lo các đối tượng yếu thế trong xã hội, đồng bào dân tộc thiểu số, vùng xa, biên giới, cải thiện và nâng cao đời sống nhân dân; đồng thời, góp phần giữ gìn an ninh trật tự, bảo tồn văn hóa, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân và củng cố niềm tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng.

Bên cạnh những kết quả đạt được, phong trào “Dân vận khéo” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai trong thời gian qua còn một số hạn chế như: Một số cấp ủy, chính quyền địa phương còn lúng túng trong việc triển khai phong trào “Dân vận khéo” gắn với nhiệm vụ chính trị; quy trình xây dựng mô hình ở một số đơn vị còn bị động, chủ yếu kế thừa các mô hình có sẵn, chưa chủ động đăng ký, đề xuất mô hình mới sát với đặc thù từng địa bàn để vận động thực hiện; số lượng mô hình ở một số lĩnh vực như quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị còn ít; công cụ đánh giá hiệu quả mô hình chưa được lượng hóa rõ ràng; một số mô hình thiếu tính bền vững, sức lan tỏa còn hạn chế; công tác tuyên truyền, biểu dương, khen thưởng và nhân rộng mô hình, điển hình “Dân vận khéo” chưa được quan tâm đúng mức, còn gặp khó khăn...

Với những thực trạng trên và trong bối cảnh tỉnh Đồng Nai sau hợp nhất đứng trước những vận hội phát triển mới, với lợi thế là trung tâm công nghiệp lớn của khu vực Đông Nam bộ, sở hữu hệ thống giao thông đa phương thức; các công trình trọng điểm cấp quốc gia trên địa bàn, nhất là Cảng hàng không Quốc tế Long Thành và cảng biển, các tuyến đường cao tốc, đường kết nối liên vùng

khi được đồng bộ sẽ đưa Đồng Nai trở thành trung tâm logistics hiện đại của cả nước, đóng vai trò then chốt trong chuỗi cung ứng quốc gia và quốc tế. Đặc biệt, tại Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai nhiệm kỳ 2025-2030 đã xác định mục tiêu xây dựng tỉnh Đồng Nai phát triển xanh, giàu mạnh, văn minh, hiện đại và phấn đấu đến năm 2030 đạt các tiêu chuẩn cơ bản của thành phố trực thuộc Trung ương. Do đó, đòi hỏi công tác dân vận cần phải được đẩy mạnh, đổi mới mạnh mẽ, thích ứng với yêu cầu trong tình hình mới, với những hoạt động thiết thực, tạo sự lan tỏa sâu rộng và phù hợp với tình hình mới; trong đó, phong trào “Dân vận khéo” là phương thức quan trọng trong công tác vận động Nhân dân. Để nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào thi đua “Dân vận khéo”, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Chỉ thị số 01-CT/TU ngày 14/10/2025 về việc tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2025-2030 và chỉ đạo các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm:

Một là, các cấp ủy đảng, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tiếp tục đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, triển khai các chủ trương của Đảng về công tác dân vận; xác định phong trào thi đua “Dân vận khéo” là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của công tác dân vận trong tình hình mới. Xây dựng kế hoạch thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” phù hợp với tình hình thực tế ở từng địa phương, đơn vị. Phát huy tốt vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người

đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo và tích cực hưởng ứng phong trào thi đua “Dân vận khéo” tại cơ sở. Phấn đấu mỗi xã, phường, hương năm xây dựng ít nhất một mô hình “Dân vận khéo” thiết thực, có khả năng nhân rộng.

Tăng cường công tác khảo sát, kiểm tra việc triển khai thực hiện gắn với nâng cao chất lượng đánh giá, xét công nhận mô hình, điển hình “Dân vận khéo” theo hướng lấy hiệu quả thực tế làm thước đo. Thường xuyên sơ kết, tổng kết việc thực hiện phong trào, kịp thời đề xuất khen thưởng, nhân rộng các mô hình hiệu quả. Tổ chức các hoạt động trao đổi, học tập kinh nghiệm, phổ biến cách làm hay, hiệu quả; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện phong trào “Dân vận khéo”.

Hai là, chính quyền các cấp đẩy mạnh phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với công tác dân vận chính quyền, thực hiện dân chủ ở cơ sở, tăng cường đối thoại, giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo và những vấn đề bức xúc trong Nhân dân. Ưu tiên xây dựng và nhân rộng các mô hình “Dân vận khéo” trong giải quyết thủ tục hành chính cho Nhân dân, vận động Nhân dân trong quá trình giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư cho người dân khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện các công trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

Ba là, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các Hội quần chúng do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ triển khai xây dựng và thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” phù hợp với từng đối tượng, gắn với các phong trào thi đua, cuộc vận động do các tổ chức, đơn vị phát động; tập trung vào các mô hình chăm lo

cho đoàn viên, hội viên và Nhân dân. Chỉ đạo tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia phong trào “Dân vận khéo”; đồng thời phối hợp tuyên truyền nhằm lan tỏa sâu rộng các mô hình, điển hình “Dân vận khéo” đã được các cấp công nhận.

Bốn là, các đơn vị lực lượng vũ trang chủ động xây dựng và triển khai mô hình “Dân vận khéo” phù hợp với đặc thù ngành, gắn với đẩy mạnh phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” và việc thực hiện các nhiệm vụ quốc phòng - an ninh. Quan tâm lựa chọn, phát triển các mô hình “Dân vận khéo” trong phát huy tinh thần trách nhiệm, tận tụy phục vụ Nhân dân của cán bộ, chiến sĩ, khéo trong vận động Nhân dân tham gia tố giác tội phạm, bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở và các mô hình “Dân vận khéo” ở các địa bàn trọng yếu về an ninh trật tự, qua đó góp phần củng cố mối quan hệ gắn bó quân - dân, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân và thế trận lòng dân, bảo vệ an ninh quốc gia và chủ quyền của Tổ quốc.

Năm là, tập trung kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Phong trào; định kỳ sơ, tổng kết kết quả thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là một số nhiệm vụ trọng tâm trong đẩy mạnh phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2025-2030 theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, đề nghị các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực công tác tổ chức triển khai, phổ biến rộng rãi và thực hiện đạt hiệu quả.

XÂY DỰNG ĐẢNG BỘ TỈNH VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH TOÀN DIỆN TRONG NHIỆM KỲ 2025-2030

Nguyễn Hữu Thọ

Dại hội XIII của Đảng đã xác định “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh” là yêu cầu quan trọng hàng đầu, là đòi hỏi tất yếu trong tiến trình đổi mới đất nước và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng. Trong bối cảnh và không gian phát triển mới, tỉnh Đồng Nai đã xác định đây là nhiệm vụ then chốt, thường xuyên, liên tục, góp phần củng cố, nâng cao uy tín, vai trò lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh, góp phần đưa Đồng Nai vững vàng cùng cả nước tiến vào kỷ nguyên phát triển mới thịnh vượng, hùng cường.



Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Đồng Nai nhiệm kỳ 2025-2030

* Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh đã góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo toàn diện của Đảng

Trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh, công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức tiếp tục được chú trọng, tăng cường. Công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được đẩy mạnh. Tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở tiếp tục được đổi mới, sắp xếp theo hướng tinh gọn, mạnh, hiệu lực, hiệu quả. Sau sắp xếp,

Đảng bộ tỉnh Đồng Nai có 99 đảng bộ trực thuộc. Thành lập 61 cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, 1.997 cơ quan, đơn vị cấp xã. Tổng số cán bộ, công chức cấp tỉnh là 2.452 người, cán bộ, công chức cấp xã là 8.094 người. Số lượng viên chức trên địa bàn tỉnh là 59.012 người.

Công tác cán bộ được tiến hành chặt chẽ, đúng nguyên tắc, quy trình, quy định, công khai, minh bạch. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh có 68 đồng chí, lãnh đạo các sở, ban, ngành tỉnh và tương đương có 198 đồng chí; Ban Chấp hành Đảng bộ của 95 xã, phường có 2.059 đồng chí

(trong đó cán bộ trẻ có 580 đồng chí chiếm tỷ lệ 28,17%, cán bộ nữ 628 đồng chí chiếm tỷ lệ 30,5%, cán bộ khoa học công nghệ 54 đồng chí chiếm tỷ lệ 2,62%), Ban Thường vụ các xã, phường là 757 đồng chí.

Chất lượng sinh hoạt cấp ủy, chi bộ được nâng cao. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được thực hiện chặt chẽ, đúng quy định. Bình quân hàng năm có 94,71% tổ chức cơ sở đảng và 94,95% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Công tác kiểm tra, giám sát của Đảng có trọng tâm, trọng điểm gắn với trách nhiệm người đứng đầu¹. Những dấu hiệu vi phạm đều được kiểm tra, xem xét, kết luận và xử lý nghiêm minh. Công tác dân vận, dân tộc, tôn giáo hướng về cơ sở, gần dân, sát dân, chăm lo lợi ích thiết thực của Nhân dân. Kết quả cải cách hành chính năm 2024, đạt 90,69 điểm, xếp hạng 8/63 tỉnh, thành phố; tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết đúng hạn luôn đạt trên 98%; công tác cải cách thủ tục hành chính của tỉnh năm 2024 tăng 23 hạng so với năm 2020. Năng suất lao động xã hội được cải thiện.

Bên cạnh những kết quả tích cực vẫn còn những hạn chế nhất định: Việc tổ chức thực hiện một số nghị quyết vẫn còn chậm; công tác kiểm tra, giám sát ở một số nơi chưa thật sự chủ động

1. Trong nhiệm kỳ 2020-2025, tỉnh Đồng Nai (trước đây) đã tiến hành kiểm tra đối với 07 tập thể và 03 cá nhân thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý. Tỉnh Bình Phước kiểm tra 26 tổ chức đảng, 22 đảng viên; giám sát chuyên đề 29 tổ chức đảng, 17 đảng viên.

nhằm kịp thời phát hiện cảnh báo, phòng ngừa, ngăn chặn sai phạm. Một số cán bộ, đảng viên, kể cả lãnh đạo, quản lý vi phạm pháp luật, suy thoái đạo đức, lối sống phải xử lý kỷ luật. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của một số tổ chức đảng còn hạn chế, vẫn còn tình trạng đùn đẩy, né tránh, sợ trách nhiệm; chất lượng sinh hoạt chi bộ một số nơi chưa đảm bảo; việc xây dựng tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước chưa đạt yêu cầu.

*** Giải pháp xây dựng Đảng bộ tỉnh và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện trong nhiệm kỳ 2025-2030**

Nhằm tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ tỉnh và hệ thống chính trị trong bối cảnh và không gian phát triển mới với nhiều cơ hội, tiềm năng và dư địa phát triển, trong nhiệm kỳ 2025-2030 cần thực hiện một số giải pháp cơ bản:

Một là, tăng cường xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức. Giữ vững nguyên tắc đoàn kết và thực hiện nghiêm các nguyên tắc, quy định của Đảng, thực hành dân chủ gắn liền với tăng cường kỷ luật, kỷ cương của Đảng. Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới. Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong toàn hệ thống chính trị. Phát huy dân chủ ở cơ sở và nhân rộng các mô hình “Dân vận khéo” gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Hai là, chú trọng xây dựng Đảng vững mạnh về tổ chức và

cán bộ. Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế trong hệ thống chính trị đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các khâu trong công tác cán bộ, nhất là quy hoạch, đào tạo, quản lý, sử dụng cán bộ. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nhất là cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Đầu tư, xây dựng Trường Chính trị đạt chuẩn mức độ 2, trở thành trung tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ tỉnh.

Ba là, đổi mới phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, chất lượng đội ngũ đảng viên và hệ thống chính trị. Tiếp tục đổi mới phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng gắn với nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ. Thực hiện tốt công tác tạo nguồn, phát triển đảng viên mới. Tiếp tục phát triển đảng viên, xây dựng tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước. Phát huy vai trò, nhiệm vụ của Đảng ủy Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các tầng lớp nhân dân trong xây dựng Đảng.

Bốn là, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương của Đảng. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng. Kiên quyết xử lý những vi phạm của tổ chức đảng và đảng viên. Chú trọng công tác tự kiểm tra, tự giám sát của các cấp ủy, tổ chức đảng, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh ngay những vi phạm từ khi mới manh nha. Xây dựng kế hoạch giám sát việc chuyển đổi số hướng tới mục tiêu “giám sát trên dữ liệu,

kiểm tra trên dữ liệu”. Kiện toàn đội ngũ cán bộ kiểm tra 02 cấp, đào tạo, bồi dưỡng, tạo nguồn cán bộ có đủ năng lực, phẩm chất và kinh nghiệm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Năm là, nâng cao hiệu quả công tác nội chính, cải cách tư pháp; tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với công tác nội chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tỉnh. Xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác nội chính, cán bộ tư pháp có phẩm chất, năng lực, tinh thần trách nhiệm, chuyên môn cao đáp ứng yêu cầu mới. Đẩy mạnh cải cách tư pháp, xây dựng nền tư pháp chuyên nghiệp, hiện đại, đảm bảo công lý được thực thi công bằng, liêm chính, vì Nhân dân phục vụ. Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực phải được tăng cường, đồng bộ với quá trình vận hành chính quyền địa phương 02 cấp.

Bước vào nhiệm kỳ mới với thời cơ, vận hội mới, sự trong sạch, vững mạnh của Đảng gắn liền với sự trong sạch, vững mạnh của cả hệ thống chính trị; năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền, sức chiến đấu của Đảng gắn liền với hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước, chất lượng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội là “hạt nhân”, là “chìa khóa” để thực hiện thành công mục tiêu xây dựng tỉnh Đồng Nai phát triển xanh, giàu mạnh, văn minh, hiện đại; phấn đấu đến năm 2030 đạt các tiêu chí cơ bản của thành phố trực thuộc Trung ương.

VAI TRÒ CỦA CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN TRONG CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN MIỆNG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Nguyễn Thị Kim Dung

Trong thời kỳ cách mạng công nghiệp lần thứ tư, đặc biệt là sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin và mạng xã hội, việc truyền tải thông tin trở nên nhanh chóng, đa chiều và phức tạp hơn bao giờ hết. Các thế lực thù địch không ngừng lợi dụng internet, mạng xã hội để lan truyền thông tin sai lệch, xuyên tạc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, gây hoang mang dư luận, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Trước tình hình đó, công tác tuyên truyền miệng càng khẳng định rõ vai trò, vị trí là một trong những kênh tuyên truyền chính thống, trực tiếp, có khả năng định hướng dư luận xã hội, góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước. Tuyên truyền miệng không chỉ truyền tải thông tin một cách nhanh chóng, kịp thời mà còn tạo ra sự tương tác hai chiều giữa người tuyên truyền và người tiếp nhận, qua đó giúp kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, định hướng tư tưởng, dư luận xã hội.

Chỉ thị số 30-CT/TW ngày 22/02/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới” đã xác định rõ đây là một nhiệm vụ quan trọng của công tác tư tưởng - văn hóa, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, xây dựng sự thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội.

Thực trạng công tác tuyên truyền miệng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Những năm qua, công tác tuyên truyền miệng trên địa bàn tỉnh đã có nhiều chuyển biến tích cực, đã phát huy tốt vai trò, trách nhiệm, bám sát nhiệm vụ chính trị, kịp thời tuyên truyền những vấn đề thời sự quan trọng, góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Thông tri số 02 TT/TU ngày 14/5/2024 để thực hiện Chỉ thị 30 CT/TW về công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới, yêu cầu nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đội ngũ, đổi mới hình thức tuyên truyền, kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến, ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội. Ngoài ra, trên cơ sở nghị quyết, chương trình chuyển đổi số của tỉnh Đồng Nai, đặc biệt được triển khai qua việc kiện toàn và phát huy hoạt động của các Tổ Công nghệ số cộng đồng tại các xã, phường, lực lượng trực tiếp hỗ trợ người dân tại vùng sâu, vùng xa tiếp cận thông tin, sử dụng dịch vụ số, chủ động khai thác chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Mô hình này được đưa vào chương trình hành động chuyển đổi số, gắn với việc vận hành chính quyền địa phương hai cấp, nhằm đảm bảo toàn bộ người dân, kể cả ở vùng khó khăn, được tiếp cận thông tin một cách kịp thời, chính xác, dễ hiểu.

Các cấp ủy đảng, ban tuyên giáo và dân vận các cấp đã quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn công tác tuyên truyền miệng, củng cố, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên từ tỉnh đến cơ sở. Hiện toàn tỉnh có 04 báo cáo viên Trung ương, 43 báo cáo viên cấp tỉnh và hàng nghìn

tuyên truyền viên nòng cốt của cấp ủy cơ sở đảng; Các hội nghị báo cáo viên định kỳ được duy trì, nội dung thông tin đa dạng, bám sát định hướng của Trung ương và thực tiễn địa phương.

Hiện nay, lực lượng báo cáo viên, tuyên truyền viên trên địa bàn toàn tỉnh vẫn đảm bảo về số lượng, cơ cấu thành phần, nhưng chất lượng vẫn chưa đồng đều. Vẫn còn một bộ phận kỹ năng tuyên truyền miệng hạn chế, nhất là trong việc ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo, công nghệ số và mạng xã hội vào công tác tuyên truyền. Khả năng nắm bắt, tổng hợp tình hình, đổi mới, thông tin hai chiều còn hạn chế; tính chiến đấu, tính thuyết phục chưa cao. Việc tuyên truyền, định hướng dư luận xã hội, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng chưa thường xuyên, chưa tạo được sức lan tỏa mạnh mẽ trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Vai trò của cán bộ, đảng viên trong công tác tuyên truyền miệng

Cán bộ, đảng viên, đặc biệt là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp, là lực lượng giữ vai trò nòng cốt trong công tác tuyên truyền miệng. Đây là đội ngũ trực tiếp triển khai, phổ biến, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến với cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân. Với vị trí, vai trò và uy tín chính trị của mình, mỗi cán bộ, đảng viên có điều kiện thuận lợi trong việc vận động, thuyết phục, định

hướng dư luận xã hội, góp phần tạo sự thống nhất về nhận thức, đồng thuận về hành động trong toàn xã hội.

Đối với cán bộ, đảng viên ở cơ sở, những người gần dân, sát dân nhất có vai trò rất quan trọng. Bởi mỗi cán bộ, đảng viên không chỉ là người truyền đạt kịp thời chủ trương, chính sách đến Nhân dân một cách chân thực, gần gũi, mà còn là người phản ánh trung thực những khó khăn, bức xúc từ thực tiễn cơ sở lên cấp trên để kịp thời giải quyết. Việc thực hiện tốt vai trò “cầu nối” này sẽ góp phần củng cố lòng tin của Nhân dân đối với Đảng, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, tạo nền tảng vững chắc cho sự ổn định chính trị và phát triển bền vững của địa phương.

Một số nhiệm vụ nâng cao vai trò, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong công tác tuyên truyền miệng

Thứ nhất, tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy các cấp đối với công tác tuyên truyền miệng, xác định đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên, lâu dài. Cần xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, đảng viên là những người tham gia vào đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên một cách bài bản, hệ thống, có lộ trình rõ ràng, phù hợp với từng cấp, từng đối tượng. Nội dung đào tạo phải gắn với yêu cầu thực tiễn, bảo đảm tính lý luận, tính thời sự và kỹ năng nghiệp vụ. Đồng thời, cần làm tốt công tác quy hoạch, sử dụng và phát huy hiệu quả đội ngũ này trong thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương, đơn vị.

Thứ hai, phát huy vai trò trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp

ủy, chính quyền các cấp cần phát huy vai trò nêu gương, trực tiếp tham gia tuyên truyền miệng, thể hiện rõ bản lĩnh chính trị, tinh thần trách nhiệm trong việc định hướng tư tưởng, dư luận xã hội. Đồng thời, phải chủ động nắm bắt thông tin, kịp thời phản ánh và xử lý những vấn đề phát sinh từ cơ sở, góp phần giữ vững ổn định tình hình, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, chính quyền.

Thứ ba, mỗi cán bộ, đảng viên cần chủ động đổi mới nội dung và phương thức tuyên truyền miệng, bảo đảm tính thời sự, sinh động, gắn với thực tiễn địa phương, cơ quan, đơn vị. Cần tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo, mạng xã hội và các phương tiện truyền thông hiện đại để truyền tải thông tin ngắn gọn, dễ hiểu, thuyết phục, phù hợp với từng nhóm đối tượng, nhất là thanh niên, công nhân và đồng bào dân tộc, tôn giáo. Bên cạnh đó, mỗi cán bộ, đảng viên phải thường xuyên cập nhật kiến thức mới, nâng cao kỹ năng tuyên truyền, sâu sát cơ sở, lắng nghe, nắm bắt dư luận xã hội để kịp thời định hướng tư tưởng. Trước các thông tin xấu độc, cần thể hiện bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên quyết đấu tranh, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Thứ tư, mỗi cán bộ, đảng viên cần phải tham gia vào công tác kiểm tra, giám sát, nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, kịp thời phát hiện những tập thể, cá nhân điển hình, mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả để biểu dương, nhân rộng, tạo sức lan tỏa tích cực trong toàn hệ thống chính trị. Đồng thời, chỉ ra những tồn tại, hạn chế để có giải pháp khắc phục, từ đó rút ra bài học kinh nghiệm, góp phần đổi mới nội dung, phương thức

tuyên truyền phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ.

Thứ năm, xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan trong khối Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội là yêu cầu quan trọng nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác tuyên truyền. Việc phối hợp cần được thực hiện trên tinh thần chủ động, đồng bộ, thống nhất về nội dung, phương thức, thời điểm và đối tượng tuyên truyền; bảo đảm đúng định hướng, tránh chồng chéo, trùng lặp, lãng phí nguồn lực. Đồng thời, tăng cường chia sẻ thông tin, cập nhật tình hình thực tiễn, phát huy vai trò cán bộ, đảng viên là lực lượng nòng cốt trong hệ thống chính trị, tạo sự đồng thuận cao trong xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Công tác tuyên truyền miệng trong giai đoạn hiện nay đóng vai trò đặc biệt quan trọng, góp phần giữ vững trận địa tư tưởng của Đảng, xây dựng sự thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong Nhân dân. Để nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền miệng trên địa bàn tỉnh, cần sự vào cuộc quyết liệt, đồng bộ của cấp ủy, chính quyền các cấp, đặc biệt là phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương và sự chủ động, tích cực của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong việc trực tiếp tham gia tuyên truyền, vận động Nhân dân. Có như vậy, công tác tuyên truyền miệng mới thực sự trở thành công cụ quan trọng trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, tạo sự đồng thuận xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội và giữ vững ổn định an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM TRONG CÔNG TÁC BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

Bùi Thị Minh Nguyệt

Nền tảng tư tưởng của Đảng là một bộ phận quan trọng cấu thành đời sống chính trị, tinh thần, nhân tố căn bản, cốt lõi tạo cơ sở, tiền đề quyết định mọi hoạt động xây dựng và lãnh đạo của Đảng. Bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, trong đó có vai trò của Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội.

Vai trò của MTTQ trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng được thể hiện thông qua các hoạt động: Tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện quyền làm chủ, thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước; giám sát và phản biện xã hội; tham gia phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Trong suốt chiều dài của lịch sử, MTTQ Việt Nam có vai trò quan trọng góp phần cùng với Đảng, Nhà nước giải quyết những khó khăn, bức xúc, tạo điều kiện và môi trường thuận lợi để các tầng lớp nhân dân tham gia phát triển kinh tế - xã hội, khơi dậy và phát huy những giá trị đạo đức - văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc; sự tương thân, tương ái, tình dân tộc, nghĩa đồng bào. MTTQ ngày càng phát huy vai trò đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; đáp ứng yêu cầu là cơ sở chính trị của chính

quyền nhân dân; là trung tâm tập hợp, đoàn kết mọi người Việt Nam yêu nước, tạo được sự đồng thuận và lòng tin vững chắc trong Nhân dân, hội tụ tinh thần đại đoàn kết toàn dân tộc, đóng góp xứng đáng vào sự nghiệp đổi mới, xây dựng và phát triển đất nước.

Nhận thức được tầm quan trọng cũng như tính chất cấp thiết của nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, những năm qua, cùng với việc đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động, MTTQ Việt Nam đã triển khai, quán triệt, thực hiện nghiêm túc các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là Nghị quyết số 35 -NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị khóa XII về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”. Hoạt động của MTTQ Việt Nam ngày càng thể hiện rõ nét vai trò của tổ chức đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, cụ thể như: cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, phong trào “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”, phong trào thi đua cả nước chung tay “Xóa nhà tạm, nhà dột nát”... Đặc biệt là lời kêu gọi của Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam ủng hộ đồng bào vùng bị thiệt hại do các cơn bão, lũ gây ra, với

tinh thần “Tương thân tương ái”, “Lá lành đùm lá rách” của dân tộc Việt Nam. Trong năm 2025, tính đến ngày 24/10, các cá nhân, đơn vị, tổ chức đã ủng hộ đồng bào bị thiên tai thông qua tài khoản của Ban Vận động Cứu trợ Trung ương - Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam là trên 1.091 tỷ đồng. MTTQ Việt Nam từ Trung ương đến địa phương, các cấp, các ngành triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp, nội dung, phương thức hoạt động nhằm hướng đến mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, giữ vững độc lập chủ quyền quốc gia và ổn định xã hội, thực hiện thành công sự nghiệp đổi mới đất nước do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo.

Bên cạnh những kết quả đạt được, các thế lực thù địch thường xuyên thực hiện âm mưu “diễn biến hòa bình” thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, nhất là trên lĩnh vực văn hóa, tư tưởng với nhiều thủ đoạn và âm mưu ngày càng tinh vi, nguy hiểm hơn nhằm xóa bỏ vai trò lãnh đạo của MTTQ Việt Nam. Các phần tử phản động, cơ hội chính trị triệt để lợi dụng các diễn đàn trên “không gian mạng” nhằm tác động, chuyển hóa tư tưởng của một bộ phận cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Chúng triệt để lợi dụng, khai thác các vấn đề nhạy cảm liên quan đến những hạn chế, thiếu sót trong thực hiện đường lối của Đảng, chính sách của Nhà

nước; những bức xúc liên quan đến quyền lợi của người dân; những vấn đề dân tộc, tôn giáo, nhân quyền như: vận động, kêu gọi các tổ chức Quốc tế can thiệp đòi trả tự do cho Y Quynh Bdap (tỉnh Đắk Lắk) sau khi bị cáo buộc “khủng bố”; xuyên tạc việc Việt Nam đăng cai tổ chức đại Lễ Phật đản Vesak Liên Hợp quốc 2025 là “không công bằng” trong thực hiện chính sách tôn giáo, “ưu ái” Phật giáo, việc tổ chức cho người dân chiêm bái “Xá lợi trái tim” là “vấn đề thiếu minh bạch”... nhằm xuyên tạc, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, kích động gây mâu thuẫn nội bộ, làm giảm lòng tin của Nhân dân đối với cấp ủy, chính quyền địa phương. Do vậy, việc phát huy hơn nữa vai trò của MTTQ Việt Nam trong tập hợp, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc là nhiệm vụ cần thiết hiện nay trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Xác định được vai trò, nhiệm vụ quan trọng trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, để thời gian tới phát huy hơn nữa vai trò của MTTQ Việt Nam, cần tập trung thực hiện tốt một số nội dung trọng tâm sau:

Một là, tiếp tục triển khai thực hiện nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng cho cán bộ, đảng viên, hội viên, đoàn viên của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; tuyên truyền, giải thích vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân phát huy quyền làm chủ, thực hiện đường lối,

chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, động viên cổ vũ đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Hai là, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, tập hợp, vận động của MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội nhằm phát huy hơn nữa vai trò tập hợp, vận động đông đảo quần chúng nhân dân và kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của quần chúng nhân dân... chú trọng tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, trách nhiệm và các kỹ năng cơ bản khi tiếp nhận thông tin trên không gian mạng, hướng dẫn, động viên, khích lệ Nhân dân tham gia thực hiện nhiệm vụ. Cần thiết lập và phát triển các trang truyền thông trên nền tảng mạng xã hội nhằm lan tỏa thông tin tích cực, định hướng thông tin cho người dùng.

Ba là, tiếp tục phát huy vai trò chính trị trong tăng cường đoàn kết các dân tộc, tôn giáo, tạo nền tảng vững chắc để đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch. Hệ thống Mặt trận các cấp, các đoàn thể chính trị - xã hội luôn bám sát sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước và những vấn đề đặt ra từ thực tiễn, cổ vũ tinh thần thi đua yêu nước, chia sẻ khó khăn, làm tốt công tác an sinh xã hội đối với đồng bào các dân tộc, tôn giáo, góp phần vượt qua khó khăn, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính

trị đặt ra.

Bốn là, nâng cao chất lượng các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước trên các lĩnh vực của đời sống xã hội; xây dựng và nhân rộng mô hình, điển hình tiên tiến trên các lĩnh vực của đời sống xã hội; xây dựng lực lượng cốt cán; phát huy vai trò những người tiêu biểu, có uy tín trong cộng đồng, gia đình, dòng họ trong công tác vận động quần chúng.

Năm là, tăng cường giám sát, theo dõi nắm tình hình thực tiễn tại địa phương và trên không gian mạng, nhất là các sự kiện lớn, quan trọng của địa phương và đất nước để kịp thời phát hiện, cảnh báo, ngăn chặn, đấu tranh hiệu quả với các âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị trên địa bàn nhằm góp phần mang lại hiệu quả trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và giữ vững ổn định chính trị trật tự an toàn xã hội.

Với tính chất là tổ chức liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện của tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và các cá nhân tiêu biểu trong các giai cấp, tầng lớp xã hội, dân tộc, tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài và quan hệ công tác phối hợp; MTTQ Việt Nam các cấp cần tiếp tục phát huy vai trò, trách nhiệm trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, là nhiệm vụ tất yếu không thể tách rời trong các hoạt động của MTTQ Việt Nam.

CẢNH BÁO TỪ CÁCH MẠNG MÀU ĐẾN CÁCH MẠNG GEN Z TRONG GIỚI TRẺ - THÁCH THỨC VÀ GIẢI PHÁP

Phan Duy Khiêm

Trong những năm gần đây, khái niệm “Cách mạng màu” đã trở thành một mối quan ngại lớn đối với nhiều quốc gia, đặc biệt là những quốc gia có hệ thống chính trị ổn định. Cách mạng màu là gì và tại sao giới trẻ dễ bị ảnh hưởng? Cách mạng màu thường là những cuộc vận động, biểu tình dưới danh nghĩa đòi tự do, dân chủ, nhân quyền nhưng thực chất là nhằm lật đổ chế độ hiện hành, thay đổi thể chế chính trị. Các cuộc cách mạng này thường không diễn ra dưới hình thức bạo lực mà thông qua các phong trào quần chúng, chủ yếu là giới trẻ, nhằm tạo ra áp lực lớn lên chính quyền. Thực tế tình trạng biểu tình, bạo loạn tại một số nước Đông Nam Á và Nam Á thời gian qua cho thấy thế hệ trẻ hay còn được gọi là Gen Z là đối tượng bị lợi dụng để đẩy lên tuyến đầu. Gen Z là thuật ngữ để chỉ lớp người sinh năm 1997 đến năm 2012, được sinh ra trong thời đại Internet bùng nổ, tiếp xúc với công nghệ số từ khi còn nhỏ, nhanh nhạy và thích ứng cao với các thiết bị di động và mạng xã hội như Facebook, YouTube, Tiktok. Một bộ phận Gen Z tiếp cận văn hóa phương Tây qua mạng xã hội, đồng thời do còn trẻ nên chưa có “bộ lọc” đủ tốt để phân biệt rõ thật-giả, đúng-sai. Những đặc điểm này rất phù hợp với mưu đồ của các thế lực xấu sử dụng nền tảng số, mạng xã hội để tiêm nhiễm lối sống ích kỷ, hưởng thụ, thực dụng, dị biệt, tôn sùng văn hóa ngoại lai lệch chuẩn, làm cho nhiều người trẻ tha hóa, xuống cấp về đạo đức, đi ngược với

văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc, từ đó tẩy não và kích động Gen Z thực hiện các hành vi chống đối, lật đổ chính quyền. Mưu đồ đó đã được thực hiện thành công qua thực tế tại một số nước Nam Á và Đông Nam Á thời gian qua.

Tại Việt Nam, từ lâu các thế lực thù địch cũng đã triệt để lợi dụng không gian mạng nhằm thực hiện âm mưu “cách mạng màu” và đã gây ra một số vụ việc phức tạp, gây rối an ninh, trật tự. Hoạt động của các thế lực thù địch, các tổ chức phản động lưu vong, đối tượng chống đối đều thể hiện có mục tiêu, tôn chỉ và được tổ chức khá chặt chẽ. Chúng đã triệt để lợi dụng những vụ việc bạo loạn, lật đổ ở các quốc gia Nam Á và Đông Nam Á để xuyên tạc thông tin và hướng lái dư luận theo mục đích, ý đồ xấu. Thông qua các hình thức bình luận chuyên đề, hội luận, chúng bịa đặt, bóp méo lịch sử, bôi nhọ lãnh tụ dân tộc và vai trò lãnh đạo của Đảng, tiến tới kích động bạo loạn, biểu tình tại Việt Nam. Từ khi bạo lực bùng phát ở Bangladesh từ các cuộc biểu tình của sinh viên ngày 19/7/2024 lật đổ chính phủ của Thủ tướng Sheikh Hasina cho đến Cuộc biểu tình “đốt cháy đất nước” Nepal của giới trẻ Gen Z trưa ngày 09/9/2025 nhanh chóng leo thang thành bạo lực với những vụ đốt phá khiến Nepal gánh chịu nhiều hậu quả nghiêm trọng và Thủ tướng Oli phải từ chức trước sức ép của người biểu tình thì trong tháng 9/2025 đến nay, trang web của tổ chức Việt Tân

đưa nhiều tin bài hướng lái, tung hứng kiểu “từ Nepal, cần một cuộc cách mạng Gen Z cho Việt Nam”; “chúc mừng người dân Bangladesh thay đổi chế độ độc tài, bao giờ tới Việt Nam”... Có thể thấy, những cuộc “cách mạng màu” xảy ra ở Sri Lanka, Bangladesh, Indonesia và hiện là Nepal thì lực lượng nòng cốt chính là giới trẻ, chủ yếu là học sinh, sinh viên. Các đối tượng đưa ra các thông tin sai trái, xuyên tạc “chính quyền đàn áp dân”, từ đó kêu gọi tụ tập gây rối, biểu tình, bạo loạn, đập phá trụ sở, tài sản, tấn công cảnh sát, phá hoại sự ổn định phát triển đất nước. Ngoài ra, các thế lực thù địch còn lồng ghép các nội dung chỉ trích Việt Nam vi phạm dân chủ, nhân quyền, không có tự do Internet, khuyến khích đối tượng trong nước sử dụng không gian mạng để tiến hành hoạt động chống phá. Tiến hành trao các giải thưởng dưới danh nghĩa nhân quyền, đề cử vinh danh hay đưa Việt Nam vào danh sách “kẻ thù của Internet”, vi phạm tự do dân chủ, nhân quyền. Nói xấu, bôi nhọ các lãnh tụ của Đảng, xuyên tạc công cuộc đổi mới ở nước ta, vu cáo Việt Nam không có dân chủ, vi phạm nhân quyền; ca ngợi, tán dương hình mẫu “dân chủ, tự do” kiểu tư bản.

Những thủ đoạn trên tuy không mới nhưng bằng các chiêu thức tinh vi, các thế lực thù địch, phản động từng bước dẫn dụ một bộ phận lớp người trẻ vào con đường sai trái. Giáo dục cho giới trẻ hiện nay hiểu bản chất của “cách mạng màu”

là điều hết sức quan trọng. Đó cũng là cơ sở để giới trẻ không bị mơ hồ, ảo tưởng bởi những luận thuyết kêu gọi cách mạng đường phố, xúi giục đấu tranh đòi lật đổ chế độ mà kẻ địch rêu rao “vì tương lai tốt đẹp”.

Những thách thức trong việc phòng, chống Cách mạng màu trong giới trẻ

Giới trẻ, đặc biệt là thế hệ trẻ sống trong thời đại số hóa, có thể dễ dàng tiếp cận với thông tin từ nhiều nguồn khác nhau, tuy nhiên, không phải thông tin nào cũng chính xác và trung thực. Nếu không được cung cấp thông tin minh bạch và kịp thời, nhiều người dân, nhất là thế hệ trẻ có thể bị dẫn dắt, lan truyền tin giả, gây hoang mang, làm suy giảm niềm tin xã hội. Phòng chống cách mạng màu ở giới trẻ là một nhiệm vụ phức tạp do một loạt các yếu tố:

Sự thiếu hiểu biết về chính trị: Phần lớn giới trẻ thiếu kiến thức cơ bản về hệ thống chính trị, kinh tế và xã hội của đất nước. Điều này khiến họ dễ bị cuốn vào các phong trào phản kháng mà không nhận thức được hậu quả lâu dài.

Tâm lý thích khám phá, phản kháng: Giới trẻ thường có xu hướng nổi loạn, muốn thay đổi và thách thức các giá trị cũ. Tâm lý này dễ khiến họ ủng hộ những phong trào đòi hỏi sự thay đổi mạnh mẽ mà không cần biết đến giá trị thực tế hay mục đích cuối cùng của phong trào đó.

Sự ảnh hưởng mạnh mẽ của mạng xã hội: Trong thời đại số, thông tin được lan truyền một cách nhanh chóng và không kiểm chứng trên các nền tảng

mạng xã hội. Các tổ chức phản động thường tận dụng mạng xã hội để tuyên truyền, định hướng nhận thức của giới trẻ theo hướng tiêu cực.

Khó khăn trong việc kiểm soát thông tin: Với sự bùng nổ của Internet, việc kiểm soát thông tin trở nên khó khăn hơn bao giờ hết. Các cơ quan chức năng khó có thể theo dõi và ngăn chặn kịp thời các thông tin sai lệch, có tính chất kích động trên mạng xã hội.

Giải pháp phòng, chống Cách mạng màu trong giới trẻ

Để đối phó với nguy cơ Cách mạng màu trong giới trẻ, cần có những biện pháp toàn diện từ phía nhà nước, gia đình, nhà trường và chính bản thân giới trẻ, các giải pháp bao gồm:

Tăng cường giáo dục về chính trị, xã hội, đạo đức, lối sống cho giới trẻ: Hệ thống giáo dục cần chú trọng hơn đến việc truyền đạt cho giới trẻ kiến thức về chính trị, xã hội, văn hóa, lịch sử của đất nước cũng như các giá trị đạo đức, lối sống. Giúp họ hiểu rõ giá trị của độc lập, tự do và hòa bình mà đất nước đã đạt được, cũng như những thách thức hiện tại mà đất nước đang phải đối mặt.

Tăng cường khả năng nhận diện và kiểm chứng thông tin: Giáo dục kỹ năng phân tích và đánh giá thông tin là vô cùng cần thiết. Giới trẻ cần học cách phân biệt giữa tin thật và tin giả, hiểu rõ nguồn gốc và mục đích của những thông tin mà họ tiếp nhận, đặc biệt là từ các nguồn không chính thống trên mạng xã hội.

Phát huy vai trò của gia đình

và nhà trường: Gia đình và nhà trường cần thường xuyên quan tâm, theo dõi và định hướng cho giới trẻ về tư duy chính trị và nhận thức xã hội. Các cuộc thảo luận, trao đổi trong gia đình và lớp học có thể giúp giới trẻ nhận thức sâu sắc hơn về tình hình đất nước và giữ vững lòng yêu nước.

Tăng cường các hoạt động xã hội, khuyến khích tham gia vào các phong trào lành mạnh: Đoàn Thanh niên các cấp và các tổ chức xã hội nên tạo ra nhiều sân chơi lành mạnh cho giới trẻ tham gia, từ đó giúp họ phát huy năng lực, nhiệt huyết vào những công việc có ý nghĩa thay vì bị cuốn vào các phong trào tiêu cực. Các chương trình thanh niên tình nguyện, hoạt động xã hội vì cộng đồng sẽ giúp giới trẻ nhận thức rõ hơn về giá trị của đoàn kết và cống hiến cho đất nước.

Kiểm soát chặt chẽ các nguồn tài trợ và tổ chức nước ngoài: Nhiều tổ chức phản động thường thông qua các tổ chức phi chính phủ (NGO) để tài trợ và kích động các phong trào phản kháng trong giới trẻ. Nhà nước cần thắt chặt quản lý các nguồn tài trợ nước ngoài, giám sát các hoạt động của NGO để ngăn chặn sự can thiệp vào nội bộ chính trị.

Tận dụng sức mạnh truyền thông: Cấp ủy, chính quyền, MTTQ và các tổ chức chính trị xã hội nên đẩy mạnh công tác truyền thông để truyền tải thông tin chính thống, giáo dục và nâng cao nhận thức chính trị cho giới trẻ. Sử dụng các phương tiện truyền thông hiện đại như mạng xã hội, YouTube, Tik Tok và các ứng dụng phổ biến khác để tiếp cận giới trẻ hiệu quả hơn.

ĐỒNG NAI XÂY DỰNG “SỨC ĐỀ KHÁNG THÔNG TIN” TRƯỚC LÀN SÓNG DEEPPAKE VÀ TIN GIẢ

Lê Quang Phúc



(Ảnh: hoinhabao.vn)

Trong kỷ nguyên số, khi trí tuệ nhân tạo (AI) đang từng bước thâm nhập sâu vào mọi lĩnh vực của đời sống, công nghệ deepfake (ghép từ “deep learning” - học sâu và “fake” - giả mạo), với khả năng tạo ra hình ảnh, âm thanh, video “giả như thật”, đang trở thành mối đe dọa mới đối với an ninh thông tin và công tác tư tưởng của Đảng. Không chỉ gây ảnh hưởng trên không gian mạng, deepfake còn bị lợi dụng để giả mạo lãnh đạo, tổ chức, gây hoang mang dư luận và làm xói mòn niềm tin xã hội. Trước thách thức đó, các sở, ban, ngành chức năng tỉnh Đồng Nai đã chủ động triển khai nhiều giải pháp đồng bộ: từ tăng cường kiểm chứng, bóc gỡ thông tin giả mạo, đến xây dựng “sức đề kháng thông tin” cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân, hướng tới một môi trường thông tin an toàn, lành mạnh.

Theo chuyên trang công nghệ Việt Nam, năm 2025 đánh dấu giai đoạn AI bước vào đời sống hàng ngày với các ứng dụng phát triển nội dung, tổng hợp giọng nói, hình ảnh và video có độ chân thực cao. Điều này mở ra cơ hội to lớn cho giáo dục, truyền thông, y tế, dịch vụ..., nhưng đồng thời

cũng tiềm ẩn nguy cơ bị lợi dụng để lan truyền thông tin sai lệch, bịa đặt, giả mạo lãnh đạo, cán bộ, tổ chức nhằm gây nhiễu loạn dư luận, làm xói mòn niềm tin của Nhân dân. Cảnh báo từ các cơ quan chức năng cho thấy, các sản phẩm deepfake đã được sử dụng trong nhiều vụ lừa đảo tài chính, giả mạo nhân thân,

tấn công uy tín cá nhân và tổ chức. Không ít nạn nhân bị dẫn dụ chuyển tiền, cung cấp dữ liệu nội bộ hoặc chia sẻ thông tin nhạy cảm qua các cuộc gọi video có hình ảnh, giọng nói “giống hệt người thân hoặc lãnh đạo”. Tốc độ lan truyền của loại nội dung này nhanh gấp nhiều lần so với tin giả truyền thống, tạo ra một “đại dịch thông tin” trên không gian mạng.

Trong công tác tư tưởng và truyền thông hiện nay, sự xuất hiện của công nghệ deepfake đang đặt ra những thách thức chưa từng có tiền lệ. Với đặc tính “giả như thật”, các sản phẩm được tạo ra bằng AI có thể dễ dàng đánh lừa cả những người am hiểu công nghệ, gây nhiễu loạn thông tin, làm suy giảm niềm tin của xã hội vào các nguồn

thông tin chính thống. Trong bối cảnh đó, nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng không chỉ dừng lại ở công tác tuyên truyền, định hướng dư luận, mà còn phải trở thành “lá chắn chủ động” kịp thời nhận diện, phản ứng nhanh và đấu tranh hiệu quả với các hành vi giả mạo, xuyên tạc, bảo vệ uy tín của tổ chức Đảng, cơ quan, cán bộ và giữ vững niềm tin của Nhân dân.

Tại Đồng Nai, cùng với tiến trình chuyển đổi số mạnh mẽ, việc ứng dụng AI và các công cụ tự động hóa nội dung trong truyền thông, quảng bá hình ảnh địa phương đã bước đầu mang lại hiệu quả tích cực. Tuy nhiên, song hành với cơ hội, nguy cơ bị lợi dụng công nghệ deepfake để giả mạo thông tin ngày càng hiện hữu. Trước tình hình đó, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy đã chủ động định hướng các địa phương, cơ quan, đơn vị, các cơ quan báo chí tăng cường thẩm định nguồn tin, kiểm chứng hình ảnh, video trước khi đăng tải; đồng thời phối hợp với các cơ quan liên quan kịp thời bóc gỡ, phản bác những nội dung giả mạo, xuyên tạc.

Trước thực tế môi trường thông tin đa chiều, phức tạp và khó kiểm soát, Đồng Nai xác định việc nâng cao “sức đề kháng thông tin” cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân là giải pháp căn cơ, mang tính lâu dài, góp phần giữ vững ổn định tư tưởng và niềm tin xã hội. Trên tinh thần đó, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đồng Nai đã ban hành Chỉ thị số 17-CT/TU, ngày 20/6/2025 về việc tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với cán bộ, đảng viên trong

sử dụng Internet, mạng xã hội, nhằm định hướng hành vi, thái độ ứng xử chuẩn mực trên không gian mạng. Thực hiện Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh đã chủ động đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tập huấn kỹ năng số, hướng dẫn nhận diện tin giả, video deepfake; phổ biến nguyên tắc “kiểm chứng trước khi chia sẻ” trên mạng xã hội. Nhiều mô hình tập huấn về an ninh mạng, kỹ năng truyền thông số được lồng ghép trong sinh hoạt chi bộ, đoàn thể, qua đó góp phần lan tỏa ý thức tự bảo vệ mình trước các thủ đoạn công nghệ cao. Cùng với đó, các cơ quan báo chí và hệ thống tuyên giáo - dân vận trong tỉnh tích cực nghiên cứu, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong công tác tuyên truyền, sản xuất tin, bài, thiết kế đồ họa, phân tích xu hướng thông tin... Việc ứng dụng công nghệ hiện đại không chỉ giúp lan tỏa nội dung chính thống nhanh hơn, hiệu quả và hấp dẫn hơn, mà còn khẳng định sự chủ động của Đồng Nai trong tận dụng mặt tích cực của chuyển đổi số để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong kỷ nguyên số. Đây cũng chính là cách Đồng Nai thực hiện phương châm “lấy cái đẹp dẹp cái xấu”, “lấy công nghệ chống công nghệ”, kết hợp hài hòa giữa “xây” và “chống” trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Trong những năm qua, nhiều mô hình, cách làm sáng tạo đã được triển khai đồng bộ, mang lại hiệu quả rõ nét: xây dựng chuyên mục “Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng” trên các trang thông tin điện tử của tỉnh; phát huy vai trò của hơn 7.000 báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác

viên dư luận xã hội kết nối với hệ thống phân tích dữ liệu, trí tuệ nhân tạo để phát hiện sớm, xử lý kịp thời thông tin sai lệch; vận hành 4.439 trang thông tin, kênh truyền thông. Báo và Phát thanh, Truyền hình Đồng Nai duy trì hiệu quả các chuyên mục “Nhận diện sự thật”, “Góc nhìn thẳng”, “Rộng đường dư luận”, thường xuyên đăng tải nội dung đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, cảnh báo về tin giả, deepfake. Những kết quả đạt được đã góp phần giữ vững ổn định tư tưởng, củng cố niềm tin của Nhân dân vào Đảng, Nhà nước và sự phát triển của tỉnh, đồng thời là minh chứng sinh động cho quyết tâm chính trị của Đồng Nai trong việc kết hợp hài hòa giữa “xây” và “chống”: vừa lan tỏa thông tin tích cực, xây dựng môi trường truyền thông lành mạnh, vừa chủ động phát hiện, bóc gỡ và vô hiệu hóa kịp thời các sản phẩm deepfake, tin giả, xuyên tạc.

Trí tuệ nhân tạo là thành tựu to lớn của nhân loại, song cũng đặt ra thách thức không nhỏ đối với niềm tin xã hội và công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Vì vậy, cùng với việc nhận diện, quản lý và ứng dụng đúng hướng AI, tỉnh Đồng Nai đặc biệt chú trọng xây dựng “sức đề kháng thông tin” cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân, chủ động thích ứng, cảnh giác trước nguy cơ deepfake, tiếp tục khẳng định vai trò tiên phong trong chuyển đổi số gắn với bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, giữ vững thành trì tư tưởng, củng cố niềm tin của Nhân dân vào Đảng, vào chế độ và con đường phát triển của đất nước trong kỷ nguyên số.

GIỮ VỮNG BẢN LĨNH THÔNG TIN - NÂNG CAO HIỆU QUẢ TUYÊN TRUYỀN TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG HIỆN NAY

Đỗ Văn Dũng

Trong bối cảnh kỷ nguyên số, chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ, mạng xã hội và các nền tảng trực tuyến đã trở thành kênh thông tin chủ đạo, tác động sâu rộng đến nhận thức, thái độ và hành vi của xã hội. Đối với công tác tuyên giáo và dân vận, đây vừa là thời cơ để mở rộng không gian, hình thức tuyên truyền, vừa là thách thức lớn trong việc giữ vững định hướng tư tưởng, bảo đảm tính chính xác và tin cậy của thông tin. Đối với công tác tuyên truyền trên môi trường mạng, tâm lý “sợ bỏ lỡ thông tin” trở thành một thách thức đáng lưu tâm, ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng, độ tin cậy; việc hiểu và làm chủ tâm lý này là chìa khóa để nâng cao hiệu quả, tính chính xác và sức lan tỏa của mỗi cán bộ, đảng viên, báo cáo viên khi thực hiện công tác tuyên truyền.

Khi tâm lý “sợ bỏ lỡ thông tin” trở thành “cạm bẫy” trong tuyên truyền số

Tâm lý “sợ bỏ lỡ thông tin” không chỉ là hiện tượng phổ biến trong giới trẻ hay người dùng mạng xã hội, mà đang xuất hiện ngay trong đội ngũ làm công tác thông tin - tuyên truyền. Tâm lý lo ngại “bị chậm hơn người khác”, “bỏ lỡ sự kiện nóng” hoặc “không kịp nắm bắt xu hướng dư luận” khiến một số cán bộ vội vàng chia sẻ, đăng tải thông tin khi chưa được kiểm chứng. Thực tế cho thấy, đã có những trang thông tin điện tử, trang mạng xã hội hoặc fanpage của các ban, ngành, địa phương đăng lại bài viết “chưa đủ nguồn xác thực” về các vấn đề kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh dẫn tới việc phải đính chính hoặc gỡ bỏ sau đó.

Trong khoảng cuối năm 2024 và đầu năm 2025, mạng xã hội rộ lên các cuộc thảo luận và tin đồn thiếu căn cứ về chủ trương sắp xếp, tinh gọn các đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã của Đảng và

Nhà nước. Một số tài khoản mạng xã hội đã cắt ghép, suy diễn thông tin, thậm chí tung thông tin sai, giả mạo về việc sáp nhập 63 tỉnh, thành phố còn 31 tỉnh, thành phố. Dù các cơ quan báo chí, trong đó có Báo Nhân Dân, VOV, VTV và Báo Điện tử Chính phủ đã nhanh chóng đăng tải thông tin chính thống, khẳng định đây là tin giả, xuyên tạc, song tin đồn vẫn lan rộng gây hoang mang đã cho thấy ảnh hưởng mạnh mẽ của thông tin chưa được kiểm chứng, cũng như tâm lý nôn nóng, “sợ bỏ lỡ thông tin” của một bộ phận người dùng mạng.

Làm chủ tâm lý “sợ bỏ lỡ thông tin” - điều kiện tiên quyết để giữ vững định hướng thông tin

Đối với người làm công tác tuyên truyền, “Đi trước mở đường” phải đảm bảo chính xác và tin cậy. Làm chủ tâm lý “sợ bỏ lỡ thông tin” không có nghĩa là chậm chạp, mà là chủ động, bản lĩnh và kiểm soát được nhịp độ lan tỏa thông tin. Điều đó thể hiện ở ba năng lực then chốt:

- Năng lực kiểm chứng và phản biện thông tin: Mọi tin tức đăng tải cần dựa trên nguồn chính thống, ưu tiên thông tin từ cơ quan Trung ương, các sở, ban, ngành có thẩm quyền; đồng thời thẩm định, kiểm chứng thông tin trước khi tuyên truyền, chia sẻ.

- Năng lực dự báo và nắm bắt dư luận sớm: Thông qua hệ thống lắng nghe mạng xã hội, các nhóm cộng tác viên dư luận xã hội, hoặc tổng hợp tin báo chí - mạng xã hội, từ đó đăng tải, chia sẻ đảm bảo tính chính xác, tránh bị động hoặc “bị cuốn” theo xu hướng lan truyền thông tin sai lệch; phối hợp chặt chẽ giữa Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy với các cơ quan chuyên môn (Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Công an tỉnh; UBNDTTQ Việt Nam tỉnh...) để có nguồn tin chính xác, thống nhất

trong xử lý tình huống.

- Năng lực bình tĩnh và bản lĩnh:

Bản lĩnh trong tuyên truyền chính là “thước đo” bản lĩnh chính trị trong không gian mạng. Trong kỷ nguyên số, mọi người đều có thể trở thành “người phát ngôn”, cán bộ làm công tác tuyên truyền càng phải bình tĩnh, kiên định và có lập trường vững vàng. Đồng thời, rèn luyện kỹ năng xử lý thông tin như: Khi xảy ra tin sai, tin thất thiệt phải có phản ứng nhanh, đúng mực và nhận diện, phản hồi, định hướng dư luận bằng tinh thần xây dựng, không công kích, không né tránh; giữ hình ảnh chuẩn mực trên mạng bằng việc sử dụng ngôn ngữ tích cực, lan tỏa giá trị đúng đắn, tránh tranh luận cực đoan hoặc ngôn từ thiếu chuẩn mực.

Trong thời đại chuyển đổi số, không gian mạng vừa là mặt trận tư tưởng mới, vừa là kênh thông tin có sức lan tỏa mạnh mẽ. Tâm lý “sợ bỏ lỡ thông tin” là một hiện tượng tự nhiên nhưng nếu không được nhận diện và kiểm soát, nó có thể dẫn đến sự vội vã, thiếu kiểm chứng và sai lệch định hướng tuyên truyền. Vì vậy, làm chủ tâm lý “sợ bỏ lỡ thông tin” không đơn thuần là rèn luyện kỹ năng cá nhân, mà là thước đo bản lĩnh chính trị và trách nhiệm công vụ của người làm công tác tuyên truyền trong kỷ nguyên số, bảo vệ giá trị chân - thiện - mỹ giữa dòng chảy dữ liệu.

Người làm công tác tuyên truyền cần luôn tỉnh táo, kiên định và khoa học trong tiếp cận, xử lý, chia sẻ thông tin, kết hợp giữa tốc độ và chuẩn xác, giữa linh hoạt và kỷ luật, giữa phản ứng nhanh và kiểm chứng chặt chẽ để mỗi bài viết, mỗi dòng trạng thái, mỗi lượt chia sẻ đều trở thành một viên gạch vững chắc trong công trình định hướng tư tưởng, xây dựng không gian mạng lành mạnh, tích cực, củng cố niềm tin của Nhân dân với Đảng và Nhà nước.

SỬ DỤNG AI CÓ TRÁCH NHIỆM VÀ TUÂN THỦ QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT

Lê Thị Ngọc Ánh

Trí tuệ nhân tạo - Artificial intelligence (AI) đã trải qua hơn 70 năm hình thành và phát triển. Hiện nay, công nghệ AI tiến bộ nhất là AI tạo sinh như các mô hình: ChatGPT (Open AI), Gemini (Google), Copilot (Microsoft), Claude (Anthropic)... Đây là những mô hình AI có lượng người dùng lớn nhất hiện nay, đánh dấu kỷ nguyên AI trở thành công cụ phổ thông phục vụ hàng trăm triệu người. AI ứng dụng nhiều trong các lĩnh vực của đời sống xã hội như y tế¹, giáo dục², tài chính³, sản xuất⁴, giao thông⁵,

giải trí⁶, quốc phòng⁷, nông nghiệp⁸... ứng dụng trong tự động hóa, tối ưu hóa, cá nhân hóa, hỗ trợ con người làm việc hiệu quả hơn, nhanh hơn và sáng tạo hơn.

Quan điểm của Đảng ta về AI

Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư xác định “***Ưu tiên nguồn lực cho triển khai một số chương trình nghiên cứu trọng điểm quốc gia về các công nghệ ưu tiên, trọng tâm là: Công nghệ thông tin và truyền thông, cơ điện tử, công nghệ mới trong lĩnh vực năng lượng, trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học, điện tử y sinh***”. Chiến lược quốc gia về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo đến năm 2030⁹ đã chỉ ra “***Trí tuệ nhân tạo là một lĩnh vực công nghệ nền tảng của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, góp phần quan trọng tạo bước phát triển đột phá về năng lực***

sản xuất, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, thúc đẩy phát triển kinh tế tăng trưởng bền vững”.

Gần đây nhất, Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị đã xác định phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia là điều kiện tiên quyết để nước ta phát triển trong kỷ nguyên mới. Trong đó, trí tuệ nhân tạo và dữ liệu là hai trụ cột của chuyển đổi số quốc gia¹⁰, AI không chỉ là một công nghệ ứng dụng mà đang trở thành hạ tầng trí tuệ quốc gia. Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đã ban hành Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW về triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” nhằm phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, trang bị kiến thức, kỹ năng số cần thiết để người dân áp dụng trong cuộc sống hàng ngày, tham gia vào chuyển đổi số quốc gia. Một nội dung có liên quan về trí tuệ nhân tạo được nêu trong kế hoạch đó là “***khai thác có hiệu quả các dịch vụ, nền tảng số, các công nghệ số, nhất là trí tuệ nhân tạo trong công việc và cuộc sống***”. Tại Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW của Ban Chỉ đạo Trung ương về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị nêu “***Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ tiên tiến trong chỉ đạo điều hành trực tuyến của lãnh đạo các cấp: Trí tuệ***

1. Chẩn đoán hình ảnh: AI đọc X-quang, MRI, CT Scan nhanh và chính xác (ví dụ: Google DeepMind phát hiện bệnh mắt, ung thư); Hỗ trợ bác sĩ: Gọi ý phác đồ điều trị, phát hiện sớm bệnh; Dược phẩm: Dự đoán cấu trúc phân tử, rút ngắn thời gian nghiên cứu thuốc; Chăm sóc cá nhân: Ứng dụng theo dõi sức khỏe, trợ lý ảo y tế...

2. Trợ giảng ảo: Chatbot trả lời câu hỏi, hỗ trợ học sinh - sinh viên; Cá nhân hóa học tập: AI phân tích khả năng và đưa ra lộ trình phù hợp từng người; Tự động hóa: Chấm bài, tạo đề thi, tóm tắt tài liệu; Ngôn ngữ: Dịch tự động, luyện phát âm, hỗ trợ học ngoại ngữ...

3. Ngân hàng số: Phát hiện gian lận, rủi ro tín dụng, chatbot tư vấn khách hàng; Phân tích thị trường: Dự báo xu hướng, tối ưu đầu tư; Quản trị doanh nghiệp: Tự động hóa kế toán, lập báo cáo, phân tích dữ liệu lớn; Marketing: Gọi ý sản phẩm, cá nhân hóa trải nghiệm khách hàng...

4. Robot công nghiệp: Lắp ráp, kiểm tra chất lượng, vận hành dây chuyền; Bảo trì dự đoán (Predictive Maintenance): AI dự báo khi nào máy móc hỏng để sửa chữa kịp thời; Tối ưu chuỗi cung ứng: Quản lý kho, vận chuyển thông minh...

5. Xe tự lái: Tesla, Waymo... dùng AI xử lý hình ảnh, cảm biến; Quản lý giao thông: Hệ thống điều khiển tín hiệu đèn, phân tích dữ liệu giao thông; Logistics thông minh: Tối ưu lộ trình giao hàng, giảm chi phí vận tải...

6. Tạo nội dung: Viết văn bản, làm nhạc, dựng video bằng AI (ví dụ: Suno, Runway, MidJourney); Cá nhân hóa: Gọi ý phim, nhạc (Netflix, Spotify); Game: AI tạo nhân vật thông minh, kịch bản tự động...

7. Giám sát: Nhận dạng khuôn mặt, phát hiện đối tượng khả nghi; Mô phỏng và huấn luyện: AI dùng trong mô phỏng chiến đấu, huấn luyện binh sĩ; Vũ khí tự động: Drone, robot chiến thuật...

8. Nông nghiệp chính xác: AI phân tích đất, dự báo mùa vụ, phát hiện sâu bệnh qua hình ảnh; Quản lý tài nguyên: Giám sát rừng, nguồn nước bằng ảnh vệ tinh; Biến đổi khí hậu: Mô phỏng, dự báo khí hậu dài hạn...

9. Quyết định số 127/QĐ-TTg ngày 26/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ

10. <https://nhandan.vn/tao-hanh-lang-phap-ly-thuc-day-doi-moi-sang-tao-post909825.html>

nhân tạo, dữ liệu lớn, trợ lý ảo, thiết bị bay không người lái...". Có thể thấy rằng, Đảng ta đã xác định trí tuệ nhân tạo góp phần rất lớn trong việc đột phá năng lực sản xuất để đưa đất nước phát triển.

Về mặt thể chế, hệ thống các văn bản liên quan đến trí tuệ nhân tạo ở nước ta hiện nay có thể kể đến các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ đã ban hành như: Quyết định số 127/QĐ-TTg ngày 26/1/2021 ban hành Chiến lược quốc gia về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo đến năm 2030; Quyết định số 569/QĐ-TTg ngày 11/5/2022 ban hành Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030; Quyết định số 1002/QĐ-TTg ngày 24/5/2025 Phê duyệt Đề án đào tạo nguồn nhân lực phục vụ phát triển công nghệ cao giai đoạn 2025-2035 và định hướng tới năm 2045,... Các vấn đề liên quan đến trí tuệ nhân tạo từng được đề cập trong các Luật như Luật Dữ liệu (60/2024/QH15) và Luật Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân (91/2025/QH15) của Quốc Hội khóa XV.

Tại Đồng Nai, trong báo cáo chính trị Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần I nhiệm kỳ 2025-2030, về giải pháp chủ yếu chuyển đổi mô hình tăng trưởng đã nêu *"Thu hút đầu tư phát triển công nghiệp hàng không, công nghiệp bán dẫn, sản xuất chip điện tử và trí tuệ nhân tạo; thiết bị tự động hóa và công nghệ thông tin"*. Trong giải pháp đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số toàn diện trên các lĩnh vực có nêu *"Tăng cường đầu tư phát triển*

hạ tầng khoa học và công nghệ làm nền tảng cho các ngành công nghệ sinh học, trí tuệ nhân tạo, robot và chip bán dẫn". Có thể thấy AI đã và đang là công nghệ được sử dụng ngày càng phổ biến, là xu thế tất yếu trên con đường phát triển của đất nước nói chung, tỉnh Đồng Nai nói riêng.

Sử dụng AI có trách nhiệm, tuân thủ các quy định của pháp luật trong công tác tham mưu

AI do con người tạo ra, vì thế sử dụng AI như thế nào, vào mục đích tốt hay xấu đều ở con người. Khi xét đến các yếu tố trách nhiệm, đạo đức, sáng tạo, nhận thức... thì bản thân người dùng, nhà phát triển ứng dụng, nhà cung cấp ứng dụng AI phải ý thức được hành vi, cảnh báo người dùng khi sử dụng để tuân thủ các quy định của pháp luật liên quan đến trí tuệ nhân tạo, sử dụng dữ liệu và dữ liệu cá nhân.

Trong công tác tham mưu như tại các cơ quan Đảng, chính quyền... trong hệ thống chính trị, các AI tạo sinh như Chat GPT, Gemini, Cava AI, Notion AI, và nhiều ứng dụng AI khác đang được ứng dụng và sử dụng ngày càng nhiều giúp người sử dụng tiết kiệm được thời gian, nhân lực, mang lại hiệu quả cao trong việc phân tích, tóm tắt tài liệu, lập các báo cáo, kế hoạch, số liệu thống kê, tạo lập biểu mẫu, tổng hợp ý kiến từ nhiều nguồn, kiểm tra và sửa lỗi chính tả... nhất là những nội dung mang tính định kỳ, thường xuyên và tổng hợp từ nhiều đơn vị.

Sử dụng AI rất tiện lợi và hiệu quả, ít chi phí, có tốc độ

xử lý nhanh, khả năng phân tích dữ liệu vượt trội, có thể sử dụng bất cứ lúc nào... tuy nhiên đi kèm với đó là những nguy cơ tiềm ẩn như lộ lọt thông tin; thông tin sai lệch, bịa đặt, bị định hướng; thông tin bị thu thập cho những mục đích xấu như deepfake, lừa đảo; quá phụ thuộc vào AI và không còn sự sáng tạo; vi phạm bản quyền, đạo đức nghề nghiệp... vì thế, người dùng khi sử dụng AI cần phải ý thức được trách nhiệm trong quá trình sử dụng các sản phẩm, thông tin do AI tạo ra để đảm bảo không gây lộ, lọt thông tin mật, thông tin nhạy cảm, thông tin nội bộ; không vi phạm pháp luật trong sử dụng AI; phải kiểm chứng, chọn lọc thông tin do AI tạo ra; thực hiện tốt quyền sở hữu trí tuệ. Đặc biệt, phải tuân thủ **nguyên tắc 3-2-1 trong sử dụng AI an toàn**, đó là: (+) **3 không:** không cung cấp dữ liệu mật, nhạy cảm; không tin 100%; không dùng đầu ra nguyên trạng; (+) **2 có:** có bối cảnh và yêu cầu rõ; có kiểm tra pháp lý và phê duyệt nội bộ; (+) **1 Quy trình kiểm tra nhanh:** gồm 4 bước rà soát, đối chiếu nguồn, ghi chú điều chỉnh và áp dụng.

Đất nước ta đang bước vào kỷ nguyên mới, sử dụng AI trong cuộc sống và công việc là nhu cầu tất yếu, là cách thức để chúng ta đón đầu công nghệ, tận dụng lợi thế đứng trên vai những người khổng lồ để bứt phá và phát triển. Sử dụng trí tuệ nhân tạo có trách nhiệm, tuân thủ quy định của pháp luật là nhiệm vụ của cộng đồng, đặc biệt là những người sử dụng AI trong công tác tham mưu trong hệ thống chính trị ngày nay.

XÂY DỰNG KHÔNG GIAN SỐ THỐNG NHẤT

PHỤC VỤ CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA TỪ THỰC TIỄN TỈNH ĐỒNG NAI

Hoàng Văn Lý

Trong bối cảnh chuyển đổi số toàn cầu đang diễn ra mạnh mẽ, việc hình thành không gian số quốc gia thống nhất không chỉ là yêu cầu tất yếu mà còn là mệnh lệnh chiến lược nhằm hiện đại hóa quản trị quốc gia, nâng cao năng lực cạnh tranh, phục vụ Nhân dân và doanh nghiệp hiệu quả hơn. Ở Việt Nam, Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đã ban hành Quy định số 05-QĐ/BCĐTW ngày 27/8/2025 về “Mô hình liên thông số thống nhất, hiệu quả và quản trị dựa trên dữ liệu trong hệ thống chính trị” là bước đi chiến lược, khẳng định quyết tâm của Đảng và Nhà nước trong việc kiến tạo nền quản trị hiện đại, minh bạch, hiệu quả và lấy người dân làm trung tâm.

Theo Quy định số 05-QĐ/BCĐTW, mô hình liên thông số thống nhất được triển khai xuyên suốt từ Trung ương tới địa phương, bảo đảm mọi hoạt động điều hành, ra quyết định trong hệ thống chính trị đều dựa trên dữ liệu số được chuẩn hóa và cập nhật theo thời gian thực. Quy định nhấn mạnh bốn trụ cột trọng tâm như: (1) Liên thông dữ liệu và nền tảng số thống nhất giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị; (2) Quản trị dựa trên dữ liệu (Data-driven governance); (3) Bảo đảm an toàn, an ninh mạng và chủ quyền số quốc gia; (4) Phát huy vai trò của người dân, doanh nghiệp trong không gian số. Đây không chỉ là mô hình kỹ thuật hay công nghệ, mà còn là mô hình quản trị mới - nơi dữ liệu trở thành “Ngôn ngữ chung” giúp Đảng, Chính phủ, các bộ, ngành và địa phương phối hợp,

điều hành nhanh chóng, hiệu quả, minh bạch. Cấu trúc của không gian số thống nhất gồm các thành phần trọng yếu như: Trung tâm dữ liệu quốc gia; trực liên thông số quốc gia; nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu dùng chung (NGSP, LGSP); hệ thống định danh điện tử thống nhất và mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước. Bên cạnh đó, việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), điện toán đám mây (Cloud Computing) trong công tác phân tích, dự báo và ra quyết định được xem là giải pháp then chốt để hiện thực hóa mô hình quản trị dữ liệu quốc gia.

Tại Đồng Nai, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 464-KH/TU ngày 07/5/2025 về tổng thể triển khai thực hiện Đề án Chuyển đổi số trong các cơ quan đảng tỉnh và Kế hoạch hành động số 469-KH/TU ngày 16/5/2025 về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn tỉnh; theo đó, xác định các mục tiêu, chỉ tiêu về hạ tầng số trong năm 2025: Hoàn thành việc nâng cấp Trung tâm tích hợp dữ liệu của các cơ quan Đảng tỉnh Đồng Nai đặt tại Văn phòng Tỉnh ủy, bảo đảm công nghệ hiện đại, tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn Việt Nam và quốc tế; ứng dụng và triển khai các dịch vụ, phần mềm nền tảng do Trung ương chuyển giao (như: ảo hóa, quản lý người dùng tập trung, chữ ký số, xác thực điện tử, dịch vụ di động...); trang bị thiết bị đầu cuối cho cán bộ, công chức của các cơ quan

Đảng theo lộ trình 60% cơ quan cấp tỉnh và 40% cơ quan xã được trang bị thiết bị hiện đại, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu sử dụng và bảo đảm an toàn thông tin; kết nối mạng truyền dữ liệu chuyên dùng của Đảng từ tỉnh đến cấp xã, có kiểm soát truy cập Internet; 100% cán bộ có thẩm quyền ký văn bản điện tử được cấp chứng thư số và sử dụng chữ ký số theo quy định; phủ sóng 5G đạt 60% địa bàn; 60% dân số có thể truy cập băng thông rộng ≥ 1 Gbps/s.

Trên cơ sở đó, ngày 03/9/2025, UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Công văn số 4489/UBND-KGVX về việc triển khai Quy định số 05-QĐ/BCĐTW ngày 27/8/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; trong đó, giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan nghiên cứu, triển khai Quy định nêu trên của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06; chủ động tham mưu những nội dung liên quan thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh theo quy định. Từ đó, cho thấy tỉnh đã xác định phát triển không gian dữ liệu số thống nhất là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong Chương trình chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; đặt ra mục tiêu xây dựng hệ sinh thái số đồng bộ, liên thông dữ liệu toàn diện giữa các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Đến nay, Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh (IOC) Đồng Nai đã trở thành “Bộ não số” của tỉnh,



Chương trình Chào mừng Ngày Chuyển đổi số Quốc gia năm 2025, với chủ đề: “Chuyển đổi số toàn dân, toàn diện, toàn trình để tăng tốc, bứt phá phát triển kinh tế số”.

kết nối hơn 30 sở, ngành và 95 phường, xã trên địa bàn tỉnh.

Tính đến quý III/2025, Tỉnh ủy Đồng Nai đã triển khai nghiêm túc Nghị quyết số 57-NQ/TW, với 135 nhiệm vụ được giao, trong đó 67 nhiệm vụ hoàn thành đúng tiến độ, 62 nhiệm vụ đang thực hiện và 06 nhiệm vụ chậm. Hạ tầng số được đầu tư đồng bộ, phủ sóng 3G/4G toàn tỉnh, mở rộng 5G đạt 60%, 94% hộ dân có Internet cáp quang; tỷ lệ số hóa hồ sơ hành chính đạt 82,3%, cung cấp hơn 2.000 dịch vụ công trực tuyến. Tỉnh tổ chức nhiều hoạt động đào tạo, phổ cập kỹ năng số cho hơn 118 nghìn lượt người, hình thành 16 doanh nghiệp khoa học công nghệ, 88 doanh nghiệp đổi mới sáng tạo. Công tác an ninh mạng, dữ liệu số được đảm bảo, hệ thống giám sát SOC hoạt động hiệu quả, góp phần nâng cao năng lực chuyển đổi số, phát triển khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh.

Các hệ thống như Cổng dịch vụ công tỉnh, Một cửa điện tử, Quản lý văn bản điều hành, Ứng dụng Đồng Nai số và Hệ thống báo cáo điều hành thông minh được liên thông, chia sẻ dữ liệu qua Trục liên thông dữ liệu nội tỉnh LGSP. Nhờ đó, dữ liệu về dân cư, đất đai, đầu tư, y tế, giáo dục... được tổng hợp, phân tích theo thời gian thực, giúp rút ngắn xử lý hồ sơ hành chính từ vài ngày xuống vài giờ; người dân chỉ cần một tài khoản định danh duy nhất để sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Tỉnh chuyển từ “quản lý” sang “quản trị” lấy dữ liệu làm trung tâm, triển khai các hệ thống phân tích dữ liệu chuyên ngành phục vụ dự báo, điều hành, hoạch định chính sách. Hệ thống bản đồ số quy hoạch tích hợp thông tin đất đai, giao thông, dân cư, dự án đầu tư, hỗ trợ ra quyết định nhanh, minh bạch. Đồng Nai đang xây dựng Kho dữ liệu dùng chung liên thông với các hệ thống dữ liệu quốc gia, tạo nền tảng không gian dữ liệu số thống

nhất. Đồng thời, tỉnh chú trọng bảo đảm an toàn thông tin với mô hình bảo mật 4 lớp, Trung tâm SOC, diễn tập và đào tạo kỹ năng số. Ứng dụng “Đồng Nai số” phát huy vai trò chủ thể của người dân, doanh nghiệp với hàng trăm dịch vụ thiết thực như phản ánh hiện trường, tra cứu quy hoạch, thanh toán trực tuyến, theo dõi hồ sơ.

Xây dựng không gian số thống nhất chính là bước đột phá mang tính nền tảng trong tiến trình chuyển đổi số quốc gia. Từ thực tiễn Đồng Nai cho thấy, khi dữ liệu được liên thông, chia sẻ và quản trị hiệu quả, công tác điều hành, phục vụ Nhân dân và phát triển kinh tế - xã hội được nâng lên tầm cao mới. Đây không chỉ là kết quả của quá trình ứng dụng công nghệ, mà còn là minh chứng cho tầm nhìn, bản lĩnh và quyết tâm của Đảng, Nhà nước trong xây dựng nền quản trị hiện đại, minh bạch, lấy người dân làm trung tâm.

BẢO TỒN DI SẢN VĂN HÓA ĐỒNG NAI GẮN VỚI XÂY DỰNG KHÔI ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC

Hoàng Thị Hoa

Ngày 01/7/2025, sau khi sáp nhập với tỉnh Bình Phước, Đồng Nai bước sang giai đoạn phát triển mới với không gian rộng lớn, cộng đồng dân cư đa dạng và nền văn hoá - lịch sử phong phú. Sự kiện này không chỉ là sự điều chỉnh địa giới hành chính, mà còn là sự hội tụ, kế thừa giữa hai vùng đất giàu truyền thống, mở ra thời cơ phát triển mới, khơi dậy giá trị văn hoá, con người và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, nền tảng cho sự phát triển bền vững của tỉnh trong thời kỳ mới. Hiện nay, tỉnh Đồng Nai có diện tích 12.737,18 km², dân số khoảng 4,5 triệu người với 95 đơn vị hành chính cấp xã (72 xã, 23 phường); nơi quy tụ 37 dân tộc thiểu số và 10 tôn giáo cùng sinh sống hoà thuận, đoàn kết. Trong bối cảnh ấy, việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá càng có ý nghĩa đặc biệt, không chỉ góp phần giữ gìn cội nguồn tinh thần, mà còn bồi đắp sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, thúc đẩy sự phát triển toàn diện của tỉnh.

Trong những năm qua, công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá của tỉnh đạt được nhiều kết quả quan trọng. Toàn tỉnh hiện có 120 di tích được xếp hạng (trong đó có 6 di tích quốc gia đặc biệt, 42 di tích quốc gia, 72 di tích cấp tỉnh), gần 1.500 di tích được kiểm kê và hơn 400 lễ hội diễn ra hàng năm. Từ năm 2020 đến nay, tỉnh đã đầu tư trung tu, tôn tạo 14 di tích với tổng kinh phí hơn 131 tỷ đồng; triển khai kế hoạch tu bổ, tôn tạo di tích giai đoạn 2024-2028 với tổng vốn 331,5 tỷ đồng. Nhiều công trình tiêu biểu như Văn miếu Trấn Biên, Thành cổ Biên Hoà, Nhà lao Tân Hiệp, Miếu Tổ Sư, Đình Phước Thiện, Địa điểm chiến thắng Chốt chặn Tàu Ô... được

khôi phục, tôn tạo, trở thành địa chỉ giáo dục truyền thống, nuôi dưỡng lòng tự hào, củng cố niềm tin và tăng cường khối đại đoàn kết trong Nhân dân.

Công tác bảo tồn di sản văn hoá phi vật thể cũng đạt nhiều kết quả tích cực. Năm 2025, hai lễ hội lớn là Lễ giỗ Lê thành hầu Nguyễn Hữu Cảnh và Lễ hội Sayangva của đồng bào Chơ Ro được ghi danh vào danh mục Di sản văn hoá phi vật thể quốc gia, nâng tổng số di sản phi vật thể quốc gia của tỉnh lên 10 di sản. Ngoài ra, tỉnh đã lập hồ sơ nghề giã gạo chày tay của đồng bào S'tiêng, M'Nông và Lễ hội Lồng tồng (Xuống đồng) của người Tày để đề nghị công nhận di sản văn hoá phi vật thể quốc gia. Trong 9 tháng đầu năm 2025, Bảo tàng Đồng Nai và các di tích trọng điểm đã đón hơn 195 nghìn lượt khách đến tham quan, dâng hương, học tập. Toàn tỉnh có 31 khu, điểm du lịch và trên 5.400 lao động trực tiếp trong lĩnh vực du lịch, góp phần khai thác hiệu quả giá trị di sản gắn với phát triển kinh tế - xã hội, quảng bá hình ảnh văn hoá địa phương đến với du khách trong và ngoài nước.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá trên địa bàn tỉnh vẫn còn những hạn chế nhất định. Một số di tích xuống cấp nhưng chậm được trùng tu; việc xã hội hoá chưa tương xứng với tiềm năng. Hoạt động bảo tồn di sản phi vật thể, nhất là các lễ hội, nghề truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số còn gặp khó khăn về nguồn lực. Việc gắn bảo tồn di sản với phát triển du lịch ở một số nơi còn thiếu đồng bộ, hiệu quả chưa cao. Đội ngũ cán

bộ làm công tác di sản còn mỏng; công tác tuyên truyền, giáo dục ý thức bảo tồn trong cộng đồng chưa thật sâu rộng và thường xuyên...

Xác định xây dựng văn hóa, con người Đồng Nai trong giai đoạn mới là một trong những nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện, Kế hoạch số 38-KH/TU ngày 30/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đồng Nai về Thực hiện Kết luận số 156-KL/TW ngày 21/5/2025 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2015 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước” và Kết luận số 76-KL/TW của Bộ Chính trị khóa XII về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW. Đồng Nai đặt mục tiêu đến năm 2030 phấn đấu 100% di tích quốc gia đặc biệt và di tích quốc gia được tu bổ, tôn tạo; 100% lễ hội trong Danh mục di sản văn hoá phi vật thể quốc gia được tổ chức định kỳ, có chất lượng; nâng mức đầu tư cho văn hoá đạt tối thiểu 4% tổng chi ngân sách nhà nước; đến năm 2045 toàn bộ di sản văn hoá của tỉnh được số hoá, ứng dụng trên các nền tảng số, phục vụ hiệu quả cho giáo dục, quảng bá và du lịch văn hoá. Việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá được tỉnh Đồng Nai triển khai theo hướng gắn kết với phát triển con người, xây dựng đời sống văn hoá cơ sở, phát huy sức mạnh đoàn kết trong cộng đồng các dân tộc, qua đó tạo nền tảng tinh thần vững chắc cho sự phát triển bền vững. Cùng với đó, tỉnh nhấn mạnh yêu cầu bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá phải gắn chặt với



Văn Miếu Trấn Biên

phát triển du lịch, công nghiệp văn hoá và hội nhập quốc tế; rà soát, ưu tiên bố trí nguồn lực cho các di tích tiêu biểu, khôi phục lễ hội truyền thống, làng nghề, sản phẩm văn hoá dân gian; ứng dụng công nghệ thực tế ảo, công nghệ số trong trưng bày, triển lãm, quảng bá di sản; mở rộng giao lưu, hợp tác văn hoá trong nước và quốc tế.

Trong bối cảnh toàn cầu hoá, đô thị hoá nhanh và hội nhập sâu rộng hiện nay, để công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá gắn với xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc, gắn chặt chẽ giữa nhiệm vụ bảo tồn với mục tiêu phát triển bền vững của tỉnh, các cấp ủy đảng, chính quyền cần tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, kết luận của Đảng, coi bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá là trách nhiệm chính trị và nghĩa vụ của cả hệ thống chính trị, trong đó Nhân dân là chủ thể trung tâm. Lồng ghép mục tiêu bảo tồn di sản trong quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, phát triển du lịch văn hoá; gắn bảo tồn với

phát huy giá trị di sản trong đời sống cộng đồng. Đổi mới cơ chế, chính sách và phương thức quản lý di sản theo hướng hiện đại, minh bạch, hiệu quả; đẩy mạnh xã hội hóa, huy động sự tham gia của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong đầu tư, trùng tu, tôn tạo, quản lý và khai thác di sản văn hóa; khuyến khích mô hình hợp tác công - tư, tạo điều kiện để cộng đồng dân cư được tham gia trực tiếp vào công tác bảo tồn và hưởng lợi từ giá trị di sản. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số trong sưu tầm, nghiên cứu, số hóa, lưu trữ và quảng bá di sản, từng bước hình thành ngân hàng dữ liệu số về di sản Đồng Nai, góp phần đưa văn hóa trở thành ngành kinh tế sáng tạo, đóng góp thiết thực cho tăng trưởng xanh và phát triển du lịch bền vững. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống, nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân, nhất là thế hệ trẻ về vai trò, giá trị của di sản và trách nhiệm gìn giữ, phát huy di sản trong đời sống hiện đại; đưa giáo dục di sản và lịch sử địa phương vào trường học, tổ chức các hoạt động trải nghiệm, lễ hội, triển lãm, cuộc

thi tìm hiểu để lan tỏa tinh thần đoàn kết, tự hào và tình yêu quê hương. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa, nhất là ở cơ sở, bảo đảm có năng lực chuyên môn, phẩm chất chính trị, tâm huyết và khả năng sáng tạo, đáp ứng yêu cầu mới của công tác bảo tồn trong thời kỳ chuyển đổi số và hội nhập quốc tế...

Bảo tồn di sản văn hoá gắn với xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc là nhiệm vụ mang tính chiến lược lâu dài, vừa có ý nghĩa văn hoá, vừa mang giá trị chính trị - xã hội sâu sắc về bề dày truyền thống hàng trăm năm lịch sử, sự quyết tâm cao của các cấp ủy đảng, chính quyền và hệ thống chính trị và sự hưởng ứng tích cực của cộng đồng dân cư, tin tưởng rằng công tác bảo tồn, phát huy giá trị từ các di sản văn hóa của tỉnh sẽ đạt được kết quả tích cực góp phần xây dựng, củng cố đại đoàn kết toàn dân, cùng hướng tới mục tiêu xây dựng tỉnh Đồng Nai phát triển nhanh, toàn diện, bền vững và nhân văn trong thời kỳ mới.

THÔNG TIN TỔNG HỢP CÁC HOẠT ĐỘNG CƠ SỞ

Nguyễn Anh Đức

Lãnh đạo xã Trảng Bom thăm các mô hình sản xuất hiệu quả

Sáng 10/10, Đoàn công tác xã Trảng Bom do đồng chí Đặng Doãn Thành, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã làm trưởng đoàn, cùng lãnh đạo Hội Cựu chiến binh và Hội Nông dân xã đã đến thăm, làm việc tại một số mô hình sản xuất tiêu biểu trên địa bàn.

Đoàn công tác đã khảo sát cơ sở sản xuất thuyền buồm thủ công Minh Anh (ấp Đoàn Kết), mô hình nuôi cá thương phẩm của ông Hà Văn Thới (ấp 3), vườn sầu riêng của ông Nguyễn Đức Lợi (ấp 6) và trại trồng nấm của ông Nguyễn Văn Đức (ấp 12B). Các mô hình này đều mang lại hiệu quả kinh tế rõ nét, tạo việc làm ổn định và góp phần mở rộng hướng phát triển kinh tế nông nghiệp địa phương.

Tại các điểm đến, lãnh đạo xã đã thăm hỏi, động viên, ghi nhận tinh thần dám nghĩ, dám làm của các chủ mô hình, đồng thời khẳng định cấp ủy, chính quyền xã sẽ luôn đồng hành, hỗ trợ về cơ chế, chính sách và khoa học - kỹ thuật để người dân yên tâm sản xuất, vươn lên làm giàu chính đáng.

Lãnh đạo xã cũng nhấn mạnh yêu cầu chú trọng bảo vệ môi trường và nâng cao chất lượng sản phẩm, hướng tới xây dựng nền nông nghiệp sạch, an toàn, bền vững, đáp ứng nhu cầu thị trường và khẳng định thương hiệu nông sản Trảng Bom.

Nhiều địa phương đồng loạt ra quân làm công tác dân vận

Hưởng ứng kỷ niệm 95 năm Ngày truyền thống công tác dân vận của Đảng (15/10/1930-15/10/2025) và 26 năm Ngày Dân vận của cả nước, trong hai ngày 11

và 12/10, hơn 20 địa phương trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đã đồng loạt tổ chức các hoạt động kỷ niệm, ra quân làm công tác dân vận với hàng chục nghìn lượt cán bộ, đảng viên, đoàn viên và Nhân dân tham gia.

Tại phường Trảng Dài, tổ chức trao 200 phần quà cho các hộ khó khăn (trị giá trên 60 triệu đồng); đồng thời ra quân dọn vệ sinh, nạo vét cống rãnh, phát quang tuyến đường 768 dài hơn 2km, trồng cây xanh và chỉnh trang khu phố Ông Hường, hưởng ứng phong trào “Dân vận khéo - Xây dựng đô thị văn minh”.

Tại các xã Xuân Lộc, Xuân Hòa, Xuân Phú, Dầu Giây, Tân An và phường Tân Triều, hàng ngàn ngày công lao động được huy động để thực hiện các công trình, phần việc dân vận khéo: trồng mới hơn 6.000 cây xanh, xây 12 căn nhà tình thương và nhà đồng đội, trao trên 1.500 phần quà, 150 suất học bổng cho hộ nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

Riêng xã Xuân Hòa huy động gần 9.000 ngày công, tổng giá trị công trình và quà tặng hơn 5,0 tỷ đồng; xã Xuân Phú triển khai chương trình an sinh xã hội trị giá 772 triệu đồng. Các địa phương khác cũng đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, giữ gìn an ninh trật tự khu dân cư, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

Các hoạt động ra quân thể hiện rõ truyền thống dân vận của Đảng, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, lan tỏa tinh thần trách nhiệm, chung tay xây dựng quê hương Đồng Nai “sáng - xanh - sạch - đẹp, nghĩa tình và phát triển”.

Xã Minh Đức và Phú Trung: Trao tặng hai căn nhà “Nghĩa tình đồng đội” và “Đại đoàn kết” cho lực lượng cơ sở, hộ nghèo

Trong các ngày 10 và 13/10, các địa phương trên địa bàn tỉnh đã tổ chức trao tặng 02 căn nhà “Nghĩa tình đồng đội” và “Đại đoàn kết” nhằm hỗ trợ lực lượng an ninh cơ sở và hộ nghèo ổn định cuộc sống, vươn lên phát triển kinh tế.

Tại xã Minh Đức, UBND xã tổ chức lễ trao tặng Nhà “Nghĩa tình đồng đội” cho đồng chí Đoàn Thanh Sang, Tổ trưởng Tổ bảo vệ an ninh trật tự cơ sở ấp Đồng Dầu. Căn nhà có diện tích 120m², tổng kinh phí 130 triệu đồng, trong đó Phòng An ninh kinh tế, Công an tỉnh Đồng Nai vận động Công ty Giấy Thuận An hỗ trợ 60 triệu đồng, Công ty TNHH Chăn nuôi Hòa Phước hỗ trợ 20 triệu đồng, phần còn lại do gia đình đóng góp.

Tại xã Phú Trung, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã phối hợp với Phòng Tổ chức cán bộ, Công an tỉnh Đồng Nai bàn giao Nhà “Đại đoàn kết” cho hộ ông Điều Quân ở thôn Bình Trung. Căn nhà có diện tích 48m², tổng kinh phí 100 triệu đồng, trong đó Công an tỉnh hỗ trợ 80 triệu đồng, phần còn lại do gia đình đối ứng.

Các hoạt động trên thể hiện tinh thần “tương thân, tương ái”, sự quan tâm của các cấp, ngành và doanh nghiệp đối với lực lượng an ninh cơ sở, hộ nghèo, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng nông thôn mới, an toàn, nghĩa tình trên địa bàn tỉnh.

Xã Xuân Hòa: Thành kính dâng hương tưởng nhớ Đức Thánh Trần Hưng Đạo

Sáng 11/10 (nhằm ngày 20/8 âm lịch), Lãnh đạo Đảng ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã cùng đông đảo người dân xã Xuân Hòa đã thành kính dâng hương, dâng hoa Lễ tưởng niệm 725 năm ngày mất Đức Thánh Trần Hưng Đạo (1300-2025) vị Quốc công Tiết chế tài ba, anh hùng dân tộc đã ba lần chỉ huy quân dân nhà Trần đánh tan giặc Nguyên - Mông, bảo vệ trọn vẹn non sông Đại Việt.

Phát biểu tại buổi lễ, đại diện lãnh đạo xã Xuân Hòa nhấn mạnh: việc tưởng niệm Đức Thánh Trần không chỉ là tri ân vị tướng tài ba của dân tộc, mà còn là dịp giáo dục truyền thống yêu nước, khơi dậy tinh thần trách nhiệm và ý chí vươn lên trong mỗi người dân địa phương.

Theo các bậc cao niên, Đền thờ Đức Thánh Trần tại ấp Xuân Hòa 3 được dựng từ những năm 1960, là biểu tượng của ý chí quật cường, lòng yêu nước và niềm tự hào của Nhân dân. Trải qua chiến tranh, đền nhiều lần được trùng tu, phục dựng; đến nay trở thành điểm sinh hoạt văn hóa - tâm linh của người dân xã Xuân Hòa và vùng phụ cận.

Lễ tưởng niệm hàng năm đã trở thành nét đẹp truyền thống, thể hiện đạo lý “uống nước nhớ nguồn”, đồng thời khẳng định sức sống bền bỉ của văn hóa dân tộc, niềm tôn kính của hậu thế đối với bậc anh hùng dân tộc Đức Thánh Trần Hưng Đạo.

Xã Nha Bích phát huy vai trò doanh nhân, doanh nghiệp trong phát triển kinh tế - xã hội

Chiều 13/10, Đảng ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã Nha Bích tổ chức Hội thảo chuyên đề “Phát huy vai trò tiên

phong của đội ngũ doanh nhân, doanh nghiệp gắn với sự kiến tạo của chính quyền trong phát triển kinh tế - xã hội”.

Hội thảo có sự tham dự của các đồng chí nguyên lãnh đạo tỉnh Bình Phước (cũ), đại diện các sở, ban, ngành tỉnh Đồng Nai, cùng nhiều chuyên gia và cộng đồng doanh nghiệp trong, ngoài địa phương.

Các đại biểu đã trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, mô hình hay trong sản xuất, liên kết, ứng dụng khoa học - công nghệ; đề xuất cơ chế phối hợp giữa doanh nghiệp và chính quyền trong hỗ trợ khởi nghiệp, chuyển đổi số, tạo việc làm và phát triển bền vững.

Xã Nha Bích có nhiều tiềm năng phát triển nhờ vị trí giao thông chiến lược (cao tốc TP.HCM - Thủ Dầu Một - Chơn Thành, Quốc lộ 14, hồ Phước Hòa 2.000ha, KCN Minh Lập 285ha), thuận lợi cho phát triển nông nghiệp công nghệ cao, đô thị sinh thái, du lịch nghỉ dưỡng và công nghiệp chế biến. Chính quyền xã cam kết đồng hành, cải thiện môi trường đầu tư, phát huy vai trò kiến tạo, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp.

Dịp này, UBND xã tuyên dương 12 doanh nghiệp, doanh nhân, hợp tác xã có nhiều đóng góp cho ngân sách, an sinh xã hội và xây dựng địa phương.

Xã Hưng Thịnh quyết tâm trở thành phường

Thực hiện mô hình Chính quyền địa phương 2 cấp, Đảng bộ và Nhân dân xã Hưng Thịnh đoàn kết, chủ động sắp xếp tổ chức bộ máy, triển khai nhiều phong trào thi đua yêu nước, góp phần nâng cao đời sống Nhân dân và đang

nỗ lực hoàn thiện các tiêu chí đô thị, phấn đấu sớm trở thành phường trong vài năm tới.

Ngay sau Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030, Đảng ủy xã đã ban hành Nghị quyết xác định đột phá là huy động mọi nguồn lực đầu tư hạ tầng đồng bộ, hiện đại. Đến nay, xã đã hoàn thành 15/18 tiêu chuẩn phường, thu nhập bình quân đạt 92,94 triệu đồng/người/năm, tăng 30,8% so với đầu nhiệm kỳ.

Trong 05 năm qua, xã huy động được 26 công trình xã hội hóa, tổng vốn đầu tư trên 14,5 tỷ đồng, nhiều tuyến đường nông thôn được bê tông hóa, chiếu sáng và trồng cây xanh, tiêu biểu là tuyến đường kiểu mẫu Suối Dinh (ấp Lộc Hòa). Cơ cấu kinh tế chuyển dịch mạnh theo hướng thương mại - dịch vụ - nông nghiệp đô thị, hình thành 09 chuỗi liên kết tiêu thụ nông sản, trong đó có 65ha ca cao tại xã Trung Hòa cũ mang lại hiệu quả cao.

Giai đoạn 2025-2030, xã đặt mục tiêu tốc độ tăng trưởng kinh tế 11,5-12%/năm, thu nhập bình quân đạt trên 123 triệu đồng/người/năm, hộ nghèo giảm còn dưới 0,5%. Chính quyền xã tập trung hoàn thiện các tiêu chí còn lại về đất cây xanh công cộng, cấp nước sạch tập trung và hệ thống thoát nước chính, đồng thời đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính, quy hoạch đô thị xanh - sạch - hiện đại.

Với quyết tâm chính trị cao và sự đồng thuận của Nhân dân, Hưng Thịnh đang từng bước khẳng định vị thế đô thị động lực phía Đông của tỉnh Đồng Nai, hướng tới mục tiêu trở thành phường văn minh, hiện đại trong giai đoạn 2026-2030.

XÂY DỰNG MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM TỈNH ĐỒNG NAI VỮNG MẠNH, ĐÁP ỨNG YÊU CẦU PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC TRONG GIAI ĐOẠN MỚI

Lê Huy Dương

Trong bối cảnh đất nước bước vào giai đoạn phát triển mới với nhiều thời cơ và thách thức đan xen, vai trò của Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) Việt Nam ngày càng được khẳng định là trung tâm khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Tại Đồng Nai, một tỉnh công nghiệp phát triển năng động của vùng Đông Nam bộ, việc xây dựng tổ chức MTTQ Việt Nam tỉnh vững mạnh, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, góp phần thực hiện tốt phương châm của Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 đã xác định: “Đoàn kết - tiên phong - đột phá - hội nhập - phát triển”.

MTTQ Việt Nam tỉnh Đồng Nai giữ vai trò hạt nhân đoàn kết, là cầu nối giữa Đảng, chính quyền với Nhân dân; tập hợp, phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc; giám sát, phản biện xã hội; tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh. Thực tiễn đã chứng minh: nơi nào MTTQ và Nhân dân được tham gia giám sát, phản biện sâu sát, thì nơi đó chủ trương, chính sách đi vào cuộc sống nhanh hơn, hiệu quả hơn; lòng tin của Nhân dân với Đảng, chính quyền được củng cố và bền vững hơn.

Những năm qua, MTTQ tỉnh đã có nhiều đổi mới trong nội dung, phương thức hoạt động, thể hiện trên một số phương diện chủ yếu: (1) Củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc: 05 năm qua, Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp, các tổ chức thành viên đã vận động ủng hộ vào Quỹ “Vì người nghèo” và giúp đỡ trực tiếp cho người nghèo, các trường hợp khó khăn khác tại cộng đồng không thông qua Quỹ “Vì người nghèo” hàng ngàn tỷ đồng; riêng giai đoạn 2024-2025, tổng các hình thức vận động ủng hộ cho công tác an sinh xã hội đạt trên 1,3 ngàn tỷ đồng; vận động ủng hộ đồng bào các tỉnh, thành phố khắc phục hậu quả do cơn bão số 10 (Bualoi) gây

ra có 6.800 lượt ủng hộ với tổng tiền: 51.930.080.464 đồng, tính đến ngày 24/10/2025. (2) Đổi mới hoạt động giám sát và phản biện xã hội: Hệ thống Mặt trận các cấp đã triển khai tuyên truyền qua hệ thống loa với gần 41 ngàn giờ, tổ chức gần 52 ngàn cuộc tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các chỉ thị, nghị quyết, chương trình hành động... đến với Nhân dân; đồng thời, Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp đã chủ động đề xuất cấp ủy, phối hợp với chính quyền tổ chức gần 1,5 ngàn buổi gặp gỡ, tiếp xúc với quần chúng; trong giai đoạn 2019-2024, MTTQ Việt Nam tỉnh đã tham gia tổ chức giám sát gần 2,4 ngàn cuộc và tổ chức 523 cuộc phản biện xã hội. Những hoạt động này đã kịp thời giải quyết tâm tư, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân. (3) Xây dựng đội ngũ cán bộ Mặt trận: Công tác cán bộ được quan tâm theo hướng nâng cao bản lĩnh chính trị, kỹ năng dân vận, đáp ứng yêu cầu trong bối cảnh chuyển đổi số. Đến năm 2025, trên 80% cán bộ chuyên trách Mặt trận tỉnh đã được bồi dưỡng, tập huấn về công tác dân vận, kỹ năng đối thoại, tuyên truyền. (4) Phát huy vai trò tôn giáo, dân tộc, kiều bào: Đồng Nai là địa bàn có đông đồng bào có đạo; Mặt trận tỉnh đã xây dựng được nhiều mô hình điểm về “sống tốt đời đẹp đạo”, “giáo xứ xanh - sạch - đẹp”, góp phần tăng cường niềm tin và sự đồng thuận xã hội.

Để đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong giai đoạn mới, góp phần thực hiện mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”, MTTQ Việt Nam tỉnh Đồng Nai cần tập trung một số giải pháp sau:

1. Tăng cường xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc: Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; Nghị quyết Đại hội đại biểu

Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 và Nghị quyết Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam tỉnh Đồng Nai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030; chú trọng gắn kết đồng bào dân tộc thiểu số, tôn giáo, công nhân, người lao động nhập cư, người Việt Nam ở nước ngoài.

2. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động: Đưa công nghệ số, trí tuệ nhân tạo vào nắm bắt dư luận xã hội, quản lý dữ liệu đoàn viên, hội viên; mở rộng hình thức tiếp xúc, đối thoại trực tuyến giữa chính quyền và Nhân dân.

3. Nâng cao chất lượng công tác giám sát, phản biện xã hội: Tập trung vào các lĩnh vực thiết thực như thực hiện chính sách an sinh xã hội, phòng chống tham nhũng, bảo vệ môi trường, cải cách thủ tục hành chính.

4. Xây dựng đội ngũ cán bộ Mặt trận chuyên nghiệp, tâm huyết: Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cơ sở; phát huy vai trò nêu gương, tinh thần “dám nghĩ, dám làm” của cán bộ Mặt trận trong thực tiễn.

5. Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước: Gắn kết chặt chẽ với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trong cộng đồng dân cư, tôn giáo, công nhân.

Trong bối cảnh cả nước đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với hội nhập quốc tế sâu rộng, MTTQ Việt Nam tỉnh Đồng Nai cần tiếp tục khẳng định vai trò trung tâm khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Xây dựng tổ chức Mặt trận vững mạnh chính là điều kiện để củng cố niềm tin của Nhân dân, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc tạo sự đồng thuận xã hội, góp phần đưa Đồng Nai trở thành tỉnh phát triển xanh, giàu mạnh, văn minh, hiện đại, cùng cả nước vững vàng tiến vào kỷ nguyên phát triển mới.

CHUYẾN THĂM CẤP NHÀ NƯỚC CỦA TỔNG BÍ THƯ TÔ LÂM TỚI TRIỀU TIÊN: DẤU MỐC MỚI TRONG QUAN HỆ HỢP TÁC VIỆT NAM - TRIỀU TIÊN

Huỳnh Thanh Phong Nhã

Trong những ngày đầu tháng 10 năm 2025, quan hệ hữu nghị truyền thống giữa Việt Nam và Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Triều Tiên tiếp tục được củng cố và phát triển thông qua nhiều hoạt động đối ngoại ý nghĩa. Từ điện mừng kỷ niệm 80 năm thành lập Đảng Lao động Triều Tiên đến chuyến thăm cấp Nhà nước của Tổng Bí thư Tô Lâm, hai Đảng, hai Nhà nước đã thể hiện quyết tâm làm sâu sắc hơn quan hệ hợp tác, hướng tới giai đoạn phát triển mới vì hòa bình, ổn định và thịnh vượng chung ở khu vực.

Trong chuyến thăm cấp Nhà nước kéo dài từ ngày 09 đến 11/10/2025 tới Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Triều Tiên, Tổng Bí thư Tô Lâm đã có cuộc hội đàm với Tổng Bí thư, Chủ tịch Quốc vụ Kim Jong Un tại Trụ sở Trung ương Đảng Lao động Triều Tiên, qua đó thúc đẩy quan hệ Việt Nam - Triều Tiên bước vào giai đoạn phát triển mới. Tại cuộc hội đàm, hai nhà lãnh đạo đã trao đổi toàn diện về tình hình mỗi nước, quan hệ song phương và các vấn đề quốc tế, khu vực cùng quan tâm. Nhà lãnh đạo Triều Tiên Kim Jong Un bày tỏ ấn tượng tốt đẹp về đất nước, con người Việt Nam, nhấn mạnh chuyến thăm của Tổng Bí thư Tô Lâm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc củng cố tin cậy chính trị, tăng cường hợp tác và thúc đẩy quan hệ hai Đảng, hai Nhà nước lên tầm cao mới.

Về phương hướng hợp tác thời gian tới, Tổng Bí thư Tô Lâm khẳng định Việt Nam sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm đối mới kinh

tế, phát triển kinh tế đối ngoại, chính sách quản lý kinh tế - xuất nhập khẩu và phát triển kinh tế - xã hội; đồng thời đề xuất mở rộng hợp tác trên các lĩnh vực văn hóa, du lịch, giáo dục, y tế, truyền thông, tổ chức hội thảo lý luận và trao đổi kinh nghiệm trong công tác xây dựng Đảng, phát triển đất nước. Hai bên nhất trí tăng cường trao đổi đoàn cấp cao và các cấp, tận dụng hiệu quả các cơ chế đối thoại và hợp tác; đẩy mạnh giao lưu nhân dân, triển khai các chương trình truyền thông - văn hóa nhằm tăng cường hiểu biết lẫn nhau; đồng thời nghiên cứu mở rộng hợp tác kinh tế - thương mại trong các lĩnh vực thế mạnh của mỗi bên.

Về đối ngoại khu vực và quốc tế, Tổng Bí thư Tô Lâm đề nghị Triều Tiên ủng hộ đối thoại, giải quyết khác biệt bằng biện pháp hòa bình, tôn trọng luật pháp quốc tế, trong đó có Công ước Liên Hợp Quốc về Luật Biển năm 1982 (UNCLOS), và khẳng định cam kết phối hợp chặt chẽ tại các diễn đàn đa phương như Liên hợp quốc và ASEAN.

Trong các cuộc tiếp xúc sau đó, Tổng Bí thư Tô Lâm và Tổng Bí thư, Chủ tịch Quốc vụ Kim Jong Un đã cùng nhau ôn lại truyền thống hữu nghị đặc biệt giữa hai Đảng, hai Nhà nước, do Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chủ tịch Kim Nhật Thành trực tiếp xây dựng và vun đắp. Hai nhà lãnh đạo khẳng định tầm quan trọng của việc tiếp tục giữ gìn, phát huy quan hệ truyền thống, đưa hợp tác song phương ngày càng đi vào chiều sâu, thực chất và hiệu quả hơn.

Hai bên nhất trí tăng cường trao đổi đoàn cấp cao và các cấp trên các kênh Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Quốc hội, hợp tác địa phương nhằm tăng cường chia sẻ kinh nghiệm, củng cố tin cậy chính trị và hiểu biết lẫn nhau; duy trì hiệu quả các cơ chế đối thoại và hợp tác, nghiên cứu khả năng hợp tác trên các lĩnh vực phù hợp; đẩy mạnh giao lưu nhân dân, thắt chặt tình cảm hữu nghị giữa hai nước.

Tổng Bí thư Tô Lâm cũng mong muốn hai bên mở rộng các lĩnh vực hợp tác thể mạnh có nhiều tiềm năng như văn hóa, thể thao, du lịch, giáo dục, y tế, thông tin truyền thông, xây dựng các chương trình phát thanh, truyền hình giới thiệu về văn hóa, đất nước, con người của mỗi nước.

Đánh giá cao và tán thành các đề xuất hợp tác của Tổng Bí thư Tô Lâm, Tổng Bí thư, Chủ tịch Quốc vụ Kim Jong Un khẳng định Triều Tiên mong muốn hợp tác chặt chẽ với Việt Nam trong xây dựng Đảng và phát triển đất nước, sẵn sàng thúc đẩy hợp tác trên nhiều lĩnh vực phù hợp.

Chuyến thăm của Tổng Bí thư Tô Lâm được đánh giá là dấu mốc quan trọng, góp phần tăng cường tin cậy chính trị, nâng cao hiệu quả hợp tác giữa hai nước, đáp ứng nguyện vọng của Nhân dân Việt Nam và Triều Tiên, đồng thời đóng góp tích cực cho hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển trong khu vực cũng như trên thế giới.

QUY ĐỊNH QUY TRÌNH KỸ THUẬT GIAO RỪNG, CHO THUÊ RỪNG



Nam Cát Tiên. Ảnh: Nguồn Startravel

Bộ Nông nghiệp và Môi trường vừa ban hành Thông tư số 58/2025/TT-BNNMT, ngày 12/9/2025 về quy định định mức kinh tế - kỹ thuật giao rừng, cho thuê rừng. Thông tư này áp dụng đối với cơ quan nhà nước, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư có liên quan đến hoạt động giao rừng, cho thuê rừng; khuyến khích tổ chức, cá nhân không sử dụng ngân sách nhà nước trong hoạt động giao rừng, cho thuê rừng áp dụng định mức kinh tế - kỹ thuật được quy định tại Thông tư này.

Theo Thông tư quy định, quy trình kỹ thuật giao rừng, cho thuê rừng gồm các bước sau:

1- Xây dựng kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng, gồm: Thu thập thông tin, tư liệu liên quan; xác định ranh giới giao rừng, cho thuê rừng; số hóa và biên tập, in bản đồ; tổ chức họp cấp thôn; phân tích số liệu, viết báo cáo kế hoạch; tổ chức hội nghị,

hoàn thiện báo cáo kế hoạch; in ấn, giao nộp tài liệu hồ sơ trình kế hoạch.

2- Điều tra, đánh giá hiện trạng rừng và lập bản đồ hiện trạng rừng, gồm: Điều tra hiện trạng và xác định ranh giới rừng; chọn, lập và điều tra ô tiêu chuẩn; nhập và tính toán xử lý số liệu các ô tiêu chuẩn; số hóa và biên tập, in bản đồ.

3- Kiểm tra nội dung giao rừng, cho thuê rừng: Làm việc thống nhất số liệu với xã; niêm yết công khai kết quả; cùng cơ quan chức năng kiểm tra hiện trạng rừng tại thực địa.

4- Hỗ trợ lập hồ sơ, chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định giao rừng, cho thuê rừng.

5- Bàn giao rừng tại thực địa: cùng với cơ quan chức năng và chủ rừng ra hiện trường chỉ rõ phạm vi, ranh giới rừng được giao, cho thuê; xác định mốc

ranh giới rừng.

6- Lập sổ mục kê, tổng hợp hồ sơ quản lý rừng, số hóa và lưu hồ sơ, gồm: Lập sổ mục kê, tổng hợp hồ sơ quản lý rừng, số hóa và lưu hồ sơ; phân tích số liệu; tổng hợp xây dựng báo cáo kết quả giao rừng, cho thuê rừng cấp xã; tổ chức hội nghị báo cáo kết quả giao rừng, cho thuê rừng; hoàn thiện báo cáo; in và giao nộp sản phẩm.

Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm chỉ đạo thực hiện việc giao rừng đối với diện tích rừng do Bộ Nông nghiệp và Môi trường được giao quản lý. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh bố trí kinh phí thực hiện giao rừng, cho thuê rừng theo quy định của pháp luật và chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ giao rừng, cho thuê rừng bảo đảm các diện tích rừng có chủ theo quy định tại khoản 1 Điều 24 Luật Lâm nghiệp.

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ 27/11/2025

ĐỊNH HƯỚNG CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN THÁNG 11/2025

1. Tuyên truyền, phản ánh diễn biến nội dung Kỳ họp thứ 10 Quốc hội khóa XV. Tuyên truyền kết quả Hội nghị lần thứ 13 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, làm nổi bật những chủ trương, quyết sách quan trọng được Ban Chấp hành Trung ương Đảng thống nhất, quyết nghị được nêu trong thông báo và Nghị quyết của hội nghị. Trong đó, tập trung tuyên truyền 04 nhóm nội dung trọng tâm: nhóm vấn đề về công tác chuẩn bị Đại hội lần thứ XIV của Đảng; nhóm vấn đề về kinh tế - xã hội; nhóm vấn đề về công tác cán bộ; nhóm vấn đề về nội dung theo quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII.

2. Tuyên truyền kết quả Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030; kết quả kỳ họp thứ 5, HĐND tỉnh Đồng Nai khóa X. Tuyên truyền phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh những tháng cuối năm 2025 và quyết tâm, nỗ lực của các ngành, địa phương để thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2025. Tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thời gian qua, các nhiệm vụ thời gian tới. Đẩy mạnh tuyên truyền việc triển khai quán triệt, học tập Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030.

3. Tuyên truyền công tác chuẩn bị tổ chức Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng dự kiến diễn

ra trong thời gian 07 ngày, từ 19/01/2026 đến 25/01/2026. Tập trung tuyên truyền phản ánh các vấn đề liên quan đến việc tổ chức lấy ý kiến đóng góp của các đại biểu Quốc hội, MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội, các đoàn thể, cán bộ, đảng viên và Nhân dân vào dự thảo Văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng diễn ra từ ngày 15/10 đến 15/11/2025; tuyên truyền đợt thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội lần thứ XIV của Đảng.

4. Tập trung tuyên truyền về công tác thông tin đối ngoại, ngoại giao quan trọng của Đảng, Nhà nước, kết quả các chuyến thăm của lãnh đạo cấp nhà nước đến các nước trong khu vực và quốc tế. Tuyên truyền kết quả Lễ mở kỷ Công ước của Liên hợp quốc về chống tội phạm mạng; tuyên truyền, lan tỏa ý nghĩa việc Việt Nam tái đắc cử thành viên Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2026-2028. Tuyên truyền nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phản bác luận điệu sai trái, thù địch, xuyên tạc của các thế lực thù địch về các vấn đề kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh.

5. Tiếp tục tuyên truyền Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ XI năm 2025 với chủ đề “Thi đua đổi mới, sáng tạo, tăng tốc bứt phá đưa đất nước vào kỷ nguyên phát triển hùng cường, văn minh, thịnh vượng”. Biểu dương, tôn vinh các cá nhân, tập thể anh hùng, các điển hình tiên tiến, tạo khí thế mạnh mẽ, khơi dậy

tinh thần yêu nước, đoàn kết đồng lòng thúc đẩy đổi mới, sáng tạo, nâng cao năng suất lao động, hiệu quả công việc nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh và đất nước.

6. Tuyên truyền kỷ niệm 95 năm Ngày thành lập Mặt trận dân tộc thống nhất Việt Nam - Ngày truyền thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (18/11/1930-18/11/2025). Khẳng định vai trò nòng cốt và sứ mệnh của MTTQ Việt Nam trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; thực hiện dân chủ, tăng cường đồng thuận; giám sát và phản biện xã hội; tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước. Tiếp tục tuyên truyền việc tổ chức Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam cấp xã, cấp tỉnh nhiệm kỳ 2025-2030, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nhiệm kỳ 2026-2031.

7. Tiếp tục tuyên truyền các văn bản mới như: Kết luận số 198-KL/TW ngày 08/10/2025 của Bộ Chính trị về chủ trương đánh giá đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị; Quy định số 377-QĐ/TW ngày 08/10/2025 về phân cấp quản lý cán bộ và quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ; Kết luận số 195-KL/TW ngày 26/9/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tình hình, kết quả hoạt động của bộ máy hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 2 cấp; Nghị quyết số 303/NQ-CP



Phiên họp toàn thể ở hội trường tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV. (Ảnh: Phạm Kiên - TTXVN)

ngày 03/10/2025 của Chính phủ về giải pháp thực hiện hiệu quả chính quyền địa phương 2 cấp theo Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới...

8. Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền kết quả thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trong công tác an sinh xã hội, “Vì người nghèo”, phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; công tác phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm (sởi, bạch hầu, tay chân miệng, sốt xuất huyết,...). Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền

công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả những tháng cuối năm; tuyên truyền phòng, chống lừa đảo trực tuyến bảo vệ người dân trên không gian mạng, trong đó có việc lừa đảo chiếm đoạt tài sản và đấu tranh với các loại tội phạm cờ bạc trên không gian mạng.

9. Tuyên truyền các ngày lễ, kỷ niệm lớn của đất nước, địa phương trong tháng. Trong đó, tập trung tuyên truyền Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, phản ánh các hoạt động kỷ niệm tại các địa phương, cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục. Chú trọng tuyên truyền nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục trong thực hiện các mục tiêu, nhiệm

vụ, giải pháp đột phá phát triển giáo dục và đào tạo theo tinh thần Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị. Tuyên truyền hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2025 (09/11) với chủ đề “Xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật trong toàn xã hội, nâng cao ý thức thượng tôn Hiến pháp và pháp luật của mọi người dân, tổ chức”, tuần cao điểm từ ngày 03 đến 10/11/2025. Nhấn mạnh bối cảnh tổ chức, Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2025, cả nước thực hiện cuộc cách mạng tinh gọn tổ chức bộ máy, tăng cường hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương 2 cấp, thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin cũng như quyết liệt phòng, chống tiêu cực, lãng phí.

1. Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh Đồng Nai Tôn Ngọc Hạnh trao bằng khen cho các Đảng bộ đã có thành tích xuất sắc trong công tác tham mưu tổ chức, phục vụ Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần I, nhiệm kỳ 2025-2030. Ảnh: Huy Anh



2. Đồng chí Huỳnh Thị Hằng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Đồng Nai và đồng chí Dương Minh Dũng, UVTVTU, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã Long Thành trao biểu trưng của Đại hội Thi đua yêu nước tỉnh cho các cá nhân điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua yêu nước, giai đoạn 2020-2025. Ảnh: Huy Anh

3. TS Nguyễn Đình Thống, Phó Chủ tịch Hội khoa học Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu tại hội thảo. Ảnh: Huy Anh



